

**ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT**

-----*-----



**BÁO CÁO TỔNG KẾT
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN**

Tên đề tài:

**PHÁP LUẬT VỀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP
KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TẠI VIỆT NAM**

Mã số : DHL2019-SV-13

Chủ nhiệm đề tài : Võ Phan Như Quỳnh

Thời gian thực hiện : Từ tháng 01/2019 đến tháng 12/2019

Thừa Thiên Huế, 12/2019

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

-----*-----



BÁO CÁO TỔNG KẾT
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN

Tên đề tài:

PHÁP LUẬT VỀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP
KHỞ NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TẠI VIỆT NAM

Mã số: DHL2019-SV-13

Chủ nhiệm đề tài: **Võ Phan Như Quỳnh**

Thời gian thực hiện: Từ tháng 01/2019 đến tháng 12/2019

GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN:

Họ và tên, học hàm, học vị: **ThS. Phan Đình Minh**

Ký xác nhận đồng ý cho nghiệm thu:

Ký xác nhận đồng ý cho nghiệm thu:

SINH VIÊN PHỐI HỢP NGHIÊN CỨU:

1. Phạm Thị Lệ Xuân
2. Nguyễn Phước Vinh

Thừa Thiên Huế, 12/2019

LỜI CAM ĐOAN

Nhóm tác giả xin cam đoan bài nghiên cứu khoa học với đề tài “***Pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam***” là sản phẩm của riêng nhóm tác giả. Những số liệu được thu thập từ quá trình khảo sát tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế. Nhóm tác giả hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin.

Huế, tháng 12 năm 2019

NHÓM TÁC GIẢ

Lời Cảm Ơn

Thực hiện đề tài “*Pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam*”, nhóm nghiên cứu đã nhận được nhiều sự quan tâm và tạo điều kiện của Ban Giám hiệu nhà trường, cán bộ phòng Khoa học Công nghệ và Môi trường Hợp tác Quốc tế Trường Đại học Luật, Đại học Huế. Nhóm tác giả xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến sự giúp đỡ của Quý Thầy Cô.

Đặc biệt, nhóm tác giả nghiên cứu xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc và chân thành nhất đến Thầy **Phan Đình Minh** - Giảng viên trực tiếp hướng dẫn, chỉ bảo tận tình cũng những định hướng và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để nhóm hoàn thành công trình nghiên cứu khoa học này. Giảng viên hướng dẫn đã luôn theo sát từng giai đoạn và có những hỗ trợ, tư vấn kịp thời để tạo nên sản phẩm cuối cùng của nhóm tác giả.

Mặc dù, nhóm nghiên cứu đã có nhiều cố gắng để thực hiện đề tài một cách hoàn chỉnh nhất, song công trình nghiên cứu khó tránh khỏi thiếu sót. Nhóm nghiên cứu xin gửi lời cảm ơn đến Quý Thầy Cô trong Hội đồng nghiệm thu đề tài đã đưa ra những ý kiến vô cùng quý báu giúp cho nhóm nghiên cứu khắc phục được những thiếu sót trong công trình và góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Xin chân thành cảm ơn!

Huế, tháng 12 năm 2019

NHÓM TÁC GIẢ

DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAM GIA ĐỀ TÀI

1. Võ Phan Như Quỳnh
2. Phạm Thị Lệ Xuân
3. Nguyễn Phước Vinh

MỤC LỤC

	Trang
Trang phụ bìa	
Lời cam đoan	i
Lời cảm ơn	ii
Danh sách thành viên tham gia đề tài	iii
Mục lục	iv
Danh mục các từ ngữ viết tắt	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	4
3.1 Mục đích nghiên cứu	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	5
4.1 Đối tượng nghiên cứu	5
5. Phương pháp nghiên cứu	5
6. Kết cấu của đề tài	5
Chương 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ PHÁP LUẬT VỀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	6
1.1 Một số vấn đề lý luận về doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	6
1.1.1 Khái niệm, đặc điểm và vai trò của doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	6
1.1.1.1 Khái niệm doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:	6
1.1.1.2 Đặc điểm của doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.	8
1.1.1.3 Vai trò của doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.	9
1.1.2 Khái niệm, vai trò hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.	10
1.1.2.1 Khái niệm hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	10
1.1.2.2 Vai trò của việc hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	10
1.1.3 Khái niệm, vai trò Pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	11
1.1.3.1 Khái niệm pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ..	11
1.1.3.2 Vai trò của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	11

1.2. Thực trạng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	12
1.2.1. Quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam	12
1.2.1.1. Điều kiện để doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được hỗ trợ	12
1.2.1.2 Nội dung hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	15
1.2.1.3 Nguồn lực tài chính hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	18
1.2.2 Những ưu điểm và hạn chế của quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam	23
1.2.2.1 Những ưu điểm của quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam.	23
1.2.2.2. Những hạn chế trong quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam.....	28
KẾT LUẬN CHƯƠNG 1	32
Chương 2. THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT, NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO.....	33
2.1 Thực tiễn áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam	33
2.1.1 Những kết quả đạt được trong quá trình áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.	33
2.1.2 Những tồn tại, vướng mắc trong quá trình áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	44
2.2 Những nguyên nhân dẫn đến tồn tại, vướng mắc trong áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.....	54
2.2.1 Nguyên nhân từ hệ thống pháp luật	54
2.2.2. Nguyên nhân từ phía doanh nghiệp	55
2.2.3. Nguyên nhân từ phía cơ quan nhà nước.....	56
2.3 Giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.....	57
2.3.1 Giải pháp hoàn thiện quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	57

2.3.2 Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	59
2.3.2.1 Về phía doanh nghiệp.....	60
2.3.2.2 Về phía cơ quan Nhà nước.....	61
2.3.2.3 Giải pháp bổ sung.....	64
KẾT LUẬN CHƯƠNG 2.....	66
KẾT LUẬN	67
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	69
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT:

KNĐMST: Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

DNKNĐMST: Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

DNNVV: Doanh nghiệp nhỏ và vừa.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

“Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” là cụm từ trở nên phổ biến và đang được Nhà nước và xã hội dành sự quan tâm đặc biệt. Theo số liệu thống kê của Bộ Khoa học và Công nghệ, nước ta hiện có khoảng 600.000 doanh nghiệp, trong đó có 3.000 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo¹. Số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo này sẽ có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy nền kinh tế - xã hội nước ta phát triển nhanh chóng trong tương lai.

Khác với doanh nghiệp khởi nghiệp bình thường, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có những mô hình kinh doanh mới, dự án, ý tưởng sáng tạo, đầy tiềm năng để tạo ra những sản phẩm mới, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và tạo ra đột phá về sự tăng trưởng. Sự khác biệt còn nằm ở việc doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo dựa trên một công nghệ mới, hoặc tạo ra hình thức kinh doanh mới, hoặc xây dựng một phân khúc thị trường mới². Chính sự khác biệt này sẽ là “*chìa khóa*” giúp doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thu hút đầu tư một cách mạnh mẽ và tạo ra sự đột phá trong tốc độ phát triển so với các doanh nghiệp bình thường khác. Đây là một trong những điểm mạnh, một đặc trưng nổi bật của doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Có thể thấy rằng, không chỉ riêng Việt Nam mà các quốc gia, lãnh thổ đều nhận thức được sự cần thiết của khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Nếu khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thì nền kinh tế - xã hội của quốc gia, lãnh thổ đó sẽ không ngừng phát triển vượt bậc. Việt Nam là một nước đang phát triển, để có thể hội nhập và tiệm cận với các nước phát triển thì cần phải khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo sẽ giúp nước ta tận dụng mọi cơ hội và vượt qua rào cản thách thức, biến những dự án, ý tưởng sáng tạo, tiềm năng trở thành hiện thực, từ đó có thể giải quyết được việc làm cho người lao động, giảm tỷ lệ thất nghiệp, cải thiện đời sống an sinh xã hội; mới có thể phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu hội nhập thế giới.

¹ YênThùy – Vietnamplus, 15/11/2017, Cả nước có khoảng 3000 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, <http://khoinghiepsangtao.vn/tin-tuc/ca-nuoc-co-khoang-3-000-doanh-nghiep-khoi-nghiep-sang-tao/>, Truy cập ngày 18/12/2018.

² Khánh Nguyễn, 10/04/2017, Phân biệt DN khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp, lập nghiệp, <https://vtv.vn/kinh-te/phan-biet-dn-khoi-nghiep-doi-moi-sang-tao-va-khoi-nghiep-lap-nghiep-20170410180923025.htm>, Truy cập ngày 18/12/2018

Các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo có thể thành công hoặc thất bại và không tránh khỏi những rủi ro trong quá trình khởi nghiệp. Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thường gặp rủi ro liên quan đến pháp lý, vận hành doanh nghiệp, khả năng thực thi các mục tiêu, kế hoạch ban đầu... Chính vì vậy, đòi hỏi phải có những chính sách thu hút đầu tư từ các nhà đầu tư thiên thần, nhà đầu tư mạo hiểm để tạo cơ hội và hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Hiện nay, nước ta cũng đã có những chính sách, những văn bản quy phạm pháp luật để hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, cụ thể là: Đề án 844 về “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”; Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017, Nghị định 38/2018/NĐ-CP quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, trong đó có các quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp; Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ ngày 16 tháng 5 năm 2016 về “Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020”; Thông tư số 01/2018/TT-BKHCN ngày 12/4/2018 quy định tổ chức quản lý Đề án 844 là cơ sở pháp lý thuận lợi hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tuy nhiên, hành lang pháp lý vẫn còn những rào cản; các chính sách, đặc biệt là ưu đãi về thuế chưa thực sự rõ ràng gây khó khăn cho các nhà đầu tư thiên thần, nhà đầu tư mạo hiểm đầu tư vào các dự án khởi nghiệp của doanh nghiệp; các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo còn gặp trở ngại trong việc đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước. Một trong những vấn đề đặt ra là cần phải xây dựng, hoàn thiện pháp luật và thực hiện tốt chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, tạo điều kiện cho doanh nghiệp đổi mới sáng tạo phát triển mạnh mẽ, hội nhập sâu rộng vào thị trường thế giới.

Xuất phát từ những lý do trên, nhóm tác giả đã lựa chọn đề tài: ***“Pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam”*** để tiến hành nghiên cứu là hết sức cấp thiết trong tiến trình phát triển kinh tế - xã hội của nước ta.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Ở Việt Nam, hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đang ngày càng thu hút sự quan tâm đặc biệt của Nhà nước, doanh nghiệp và xã hội. Sự phát triển nhanh chóng của các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đã góp phần đáng kể vào sự phát triển chung của đất nước. Chính vì tầm quan trọng và ảnh hưởng của doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đối với sự phát triển

kinh tế - xã hội của đất nước nên đã có không ít những công trình nghiên cứu, bài báo khoa học nổi tiếng bàn về vấn đề tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Nhóm tác giả xin đưa ra một số tài liệu cụ thể như sau:

- Báo cáo “*Nghiên cứu cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp Khởi nghiệp Sáng tạo: Kinh nghiệm quốc tế - Đề xuất giải pháp cho Việt Nam*” (VCCT thực hiện 2017). Đây là bản báo cáo chi tiết về thực trạng doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Việt Nam trong năm 2017 với những số liệu cụ thể về sự phát triển của doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhưng chưa đưa ra được các giải pháp cụ thể để thu hút đầu tư và miễn giảm thuế hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Nguyễn Văn Thịnh (2018), *Hoàn thiện hệ thống pháp lý hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp*, Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương, Hà Nội. Bài viết phân tích thực trạng các quy định của pháp luật hiện hành cùng các cơ chế, chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp tại Việt Nam nhưng phạm vi bài viết chỉ giới hạn ở các doanh nghiệp có quy mô vừa và nhỏ, bên cạnh đó là một số gợi ý về các chính sách để hoàn thiện hệ thống pháp lý hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp. Tuy nhiên, bài viết chỉ mới dừng lại ở việc gợi ý, định hướng chưa đi sâu vào các giải pháp chính sách cụ thể trong việc hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp tại Việt Nam.

- Lý Phương Duyên (2018), *Chính sách thuế đối với hệ sinh thái khởi nghiệp ở Việt Nam*, Học viện tài chính, Hà Nội. Bài viết tập trung phân tích các chính sách về thuế, chỉ ra những hạn chế trong quá trình thực hiện chính sách hỗ trợ cho các hệ sinh thái khởi nghiệp hiện nay của Chính phủ, từ đó đề xuất các chính sách thuế hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp.

- Lê Xuân Trường (2018), *Ưu đãi thuế đối với các doanh nghiệp khởi nghiệp: Những vấn đề đặt ra*, Học viện tài chính, Hà Nội. Bài viết làm rõ vấn đề lý luận về chính sách ưu đãi thuế đánh giá thực trạng về chính sách ưu đãi thuế đối với doanh nghiệp khởi nghiệp tại Việt Nam và đưa ra những ý tưởng hoàn thiện các chính sách về ưu đãi thuế đối với các doanh nghiệp khởi nghiệp. Tuy nhiên, bài viết vẫn chưa làm rõ phần đánh giá thực trạng về chính sách ưu đãi thuế đối với doanh nghiệp khởi nghiệp.

Những bài viết, những công trình nghiên cứu đã đánh giá thực trạng doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hiện nay và cũng đã đề xuất một số giải pháp chủ yếu liên quan đến ưu đãi thuế mà chưa đề cập đến chính sách thu hút đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Trên thế giới, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đã xuất hiện từ sớm và diễn ra rất phổ biến cho thấy được vai trò của mình trong sự phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia. Pháp luật các nước đã đưa ra những quy định, nhà nước cũng thực hiện những chính sách hiệu quả để thu hút đầu tư và miễn giảm thuế hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Bởi vậy, khá nhiều công trình nghiên cứu, nhiều bài viết liên quan đến vấn đề này. Nhóm tác giả xin đề cập đến một vài công trình nổi bật nghiên cứu về vấn đề này như sau:

- John R. Dearie (2017), *The Start-ups Slump: Can Tax Reform Help Revive Entrepreneurship?*;

- Nishith Desai Associates (2016), *Start-ups: What you need to know*;

- Olena Liakhovets (2014), *Tax Incentives Effectiveness for the Innovation Activity of Industrial Enterprises in Ukraine*, *Economics & Sociology*;

Như vậy, có thể thấy những công trình nghiên cứu mà Nhóm tác giả đề cập chỉ mới làm rõ một khía cạnh trong đề tài của Nhóm là vấn đề hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thông qua chính sách thuế, còn những cách thức, phương thức khác để hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thì vẫn còn bỏ ngõ. Tuy vậy, những công trình này vẫn là cơ sở để Nhóm tác giả tham khảo và kế thừa những nội dung đã nghiên cứu trong quá trình thực hiện đề tài của Nhóm.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Đề xuất các giải pháp hoàn thiện hiện quy định pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- *Thứ nhất*, nghiên cứu một số vấn đề lý luận và pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam;

- *Thứ hai*, nghiên cứu thực tiễn áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là:

- Hệ thống văn bản pháp luật hiện nay về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Nhu cầu của doanh nghiệp và nhà đầu tư về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Không gian: địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
- Thời gian: từ năm 2016 đến năm 2018

5. Phương pháp nghiên cứu

Đề tài sử dụng nhiều phương pháp nghiên cứu như: so sánh, điều tra xã hội học, thống kê số liệu, tổng hợp, phân tích và đánh giá.

6. Kết cấu của đề tài

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, phụ lục nội dung của đề tài bao gồm hai chương:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận và pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Chương 2: Thực tiễn áp dụng pháp luật và giải pháp hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ PHÁP LUẬT VỀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

1.1. Một số vấn đề lý luận về doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1.1.1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1.1.1.1. Khái niệm doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:

Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đang ngày càng thu hút sự quan tâm đặc biệt từ phía Nhà nước, các doanh nghiệp và xã hội. Tạo động lực và thúc đẩy các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát triển. Khi nhắc đến KNĐMST đa số các doanh nghiệp nói chung, các cá nhân nói riêng vẫn chưa hiểu và nắm rõ thế nào là KNĐMST, bên cạnh đó vẫn còn sự nhầm lẫn giữa lập nghiệp và KNĐMST. Bởi vì cả hai đều xuất phát là các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tuy nhiên, giữa KNĐMST có những đặc điểm riêng biệt khác với lập nghiệp.

Lập nghiệp hay còn gọi là khởi sự kinh doanh là quá trình khởi tạo bằng cách thức thành lập doanh nghiệp nhỏ hoặc vừa, hoặc hộ kinh doanh cá thể, cá nhân,.... được vận hành và kinh doanh theo một phương thức, mô hình, thị trường nhất định đã có, không tạo nên sự khác biệt từ một giá trị tốt hơn so với những thứ đang có sẵn, hay mang tính đột phá nhằm tạo ra một điều mới mà chưa có trên thị trường.

Cho đến nay, có rất nhiều định nghĩa khác nhau khi nhắc đến KNĐMST. Trong tiếng Anh gọi là Startup là thuật ngữ chỉ về những công ty đang trong giai đoạn bắt đầu kinh doanh nói chung (Startup company), nó thường được dùng với nghĩa hẹp chỉ các công ty công nghệ trong giai đoạn lập nghiệp.³

Còn theo Neil Blumenthal, Đồng Giám đốc điều hành của Warby Parky được trích dẫn trên tạp chí Forbes thì:

“A startup is a company working to solve a problem where the solution is not obvious and success is not guaranteed.” Có thể hiểu là Startup là một công ty hoạt động nhằm giải quyết một vấn đề mà giải pháp (đối với vấn đề đó) chưa rõ ràng và sự thành công không được đảm bảo).

³ https://vi.wikipedia.org/wiki/Kh%E1%BB%9Fi_nghi%E1%BB%87p

Còn Eric Ries, tác giả cuốn sách “The Lean Startup: How Constant Innovation Creates Radically Successful Businesses” thì: A startup is “a human institution designed to create new products and services under conditions of extreme uncertainty” có thể hiểu rằng Startup “là một định chế/tổ chức con người được thiết kế nhằm mục đích tạo ra những sản phẩm và dịch vụ mới trong các điều kiện cực kỳ không chắc chắn”⁴.

Trong các tài liệu học thuật quốc tế, Startup là doanh nghiệp hoặc một tổ chức tạm thời, được thiết kế để tìm ra một mô hình hoạt động có thể lặp lại hoặc mở rộng nhanh chóng⁵.

Tại Việt Nam, Startup thường gắn liền với các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Hiện nay có nhiều các hiểu, khái niệm khác nhau về DNKNĐMST. Theo Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam gọi Startup là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, một cách nói ngắn gọn của doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Đó là một cộng đồng đặc biệt vì theo ông, “tính chất tạo ra những sản phẩm mới, phân khúc khách hàng mới bằng những công nghệ mới và ý tưởng mới chưa từng có, cách tiếp cận thị trường mới, thường là liên quan đến công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin và vì qua mạng nên không có tính biên giới”⁶

Hay Thứ trưởng Bùi Thế Duy - Chánh văn phòng Bộ KH&CN khi đưa ra sự khác biệt giữa lập nghiệp và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đã đưa ra: “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phải dựa trên một công nghệ mới, hoặc tạo ra hình thức kinh doanh mới, hoặc xây dựng một phân khúc thị trường mới. Tức là các DN khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phải có gì đó khác biệt không chỉ với các DN ở trong nước, với tất cả các công ty trước đây và cả với các DN khác trên thế giới. Vì đặc điểm đó nên DN khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhanh chóng thu hút được đầu tư trong và ngoài nước để phát triển nhanh, ví dụ như Facebook, Google chẳng hạn, thế nên chỉ trong 2-3 năm đã phát triển để trở thành các tập đoàn lớn”⁷.

⁴ The-Lean-Startup, Eric Ries

⁵ Steve Blank (2010), What’s A Startup? First Principles.
<https://steveblank.com/2010/01/25/whats-a-startup-first-principles/>

⁶ Nguyễn Hạnh (Không nên đánh đồng startup với khởi nghiệp)
<http://tiasang.com.vn/-doi-moi-sang-tao/Khong-nen-danh-dong--startup-voi-khoi-nghiep-10325>. Truy cập ngày 10/3/2019.

⁷ Khánh Nguyễn (Phân biệt DN khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp, lập nghiệp) <https://vtv.vn/kinh-te/phan-biet-dn-khoi-nghiep-doi-moi-sang-tao-va-khoi-nghiep-lap-nghiep-20170410180923025.htm>. Truy cập ngày 10/3/2019.

Dưới góc độ pháp lý, tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 định nghĩa: “ Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo là doanh nghiệp nhỏ và vừa được thành lập để thực hiện ý tưởng trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có khả năng tăng trưởng nhanh”⁸

Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 khi muốn xác định một doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thì cần dựa trên những yếu tố chính phải là doanh nghiệp, được thành lập để thực hiện ý tưởng trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có khả năng tăng trưởng nhanh.

Từ một số khái niệm trên, ta có thể hiểu DNKNĐMST là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hình thành và phát triển từ trên những ý tưởng sáng tạo, tạo nên sự khác biệt từ một giá trị tốt hơn từ những thứ đang có sẵn, sử dụng tài sản trí tuệ, ứng dụng công nghệ vào thực hiện cũng như liên kết các hệ sinh thái với nhau hoặc xuất phát từ một mô hình kinh doanh mới. Phát triển ở các phân khúc thị trường mới mang tính đột phá tạo ra một điều mới mà chưa có trên thị trường. Tốc độ tăng trưởng và phát triển rất nhanh chóng so với các mô hình cũ

1.1.1.2. Đặc điểm của doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Tính sáng tạo: DNKNĐMST tạo nên những sự khác biệt từ những thứ sẵn có thành một giá trị mới mang tính tốt hơn, vượt bậc hơn những thứ đã sẵn có. Từ mô hình xe máy, taxi vận chuyển truyền thống tạo ra một mô hình kinh doanh mới với mô hình xe máy, taxi vận chuyển công nghệ thông qua các ứng dụng trực tuyến, mô hình kinh doanh dịch vụ nhà nghỉ Airbnb hoặc có thể là kinh doanh online (hay còn gọi là kinh doanh trực tuyến), mô hình xe ô tô điện

Vốn đầu tư: đa số các ý tưởng ban đầu thường được xây dựng từ vốn của người sáng lập để hình thành và hoàn thiện. Sau đó, các nhà sáng lập thường tìm đến các nhà đầu tư hay các quỹ đầu tư khi vốn bắt đầu cạn kiệt và tìm kiếm đối tác để phát triển. Thông thường các nhà sáng lập tìm đến các nhà đầu tư thiên thần hay các quỹ đầu tư mạo hiểm để cộng tác, đầu tư hoàn thành ý tưởng và vận hành thông qua các vòng gọi vốn , phân chia tỷ lệ % trong công ty...

Tốc độ tăng trưởng: các DNKNĐMST thường có tốc độ tăng trưởng rất nhanh so với các mô hình kinh doanh truyền thống. Thời kì đầu, tốc độ tăng trưởng của các DNKNĐMST sẽ rất chậm, thường là các con số âm, vì giai đoạn này các doanh nghiệp đang dần hoàn thiện các mô hình, các ý tưởng. Sau khi

⁸ Khoản 2 Điều 3 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017.

hoàn thiện cùng với sự hộ tống từ các nhà đầu tư, đa phần là các nhà đầu tư thiên thần và mạo hiểm, ứng dụng vào thị trường tạo nên một mô hình, một phân khúc thị trường mới, tốc độ tăng trưởng cùng với tốc độ phát triển rất nhanh. Công nghệ thường là đặc tính tiêu biểu của sản phẩm từ một DNKNST. Bên cạnh đó, khi sản phẩm không dựa nhiều vào công nghệ, thì các DNKNST họ cũng cần áp dụng công nghệ trong kinh doanh để đạt được mục tiêu kinh doanh cũng như tăng trưởng.

Mô hình kinh doanh: mô hình kinh doanh là một trong các yếu tố quan trọng với các DNKNĐMST, bởi nó quyết định đến sự phát triển của doanh nghiệp, một mô hình kinh doanh phù hợp sẽ tạo động lực phát triển mạnh mẽ cho doanh nghiệp. Bên cạnh đó, khi tìm kiếm các nguồn hỗ trợ từ các nhà đầu tư, mô hình kinh doanh là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu để các nhà đầu tư quyết định đầu tư vào các doanh nghiệp.

Chấp nhận rủi ro: rủi ro là điều không thể tránh khỏi trong kinh doanh nhất là tạo ra một cái mới, có khả năng xảy ra rủi ro bất cứ lúc nào. Việc đối mặt với rủi ro là điều thiết yếu đối với các doanh nghiệp cũng như các nhà đầu tư. Sẵn sàng đối mặt và chấp nhận rủi ro, đây cũng là một cơ hội để các DNKNĐMST học hỏi được những bài học kinh nghiệm quý báu cũng như tìm cho mình được mô hình kinh doanh phù hợp với doanh nghiệp để tạo động lực phát triển.

1.1.1.3. Vai trò của doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Thứ nhất, sự phát triển mạnh mẽ của DNKNĐMST giúp tạo một làn gió mới trong thị trường kinh tế Việt Nam. Thúc đẩy kinh tế thị trường phát triển mạnh mẽ, góp phần tạo nên nhiều thành phần kinh tế trong nền kinh tế thị trường. Cùng với đó sức hút đầu tư ngày được đẩy mạnh không những trong nước mà còn có nguồn đầu tư từ nước ngoài. Việc này giúp đỡ cho các DNKNĐMST nói riêng và các doanh nghiệp Việt Nam nói chung mở rộng môi trường hợp tác và phát triển.

Thứ hai, với sự hợp tác và thu hút đầu tư mạnh mẽ, các DNKNĐMST sẽ có nhiều nguồn hỗ trợ trong việc phát triển sản phẩm và mô hình kinh doanh, đặc biệt là về vốn. Nguồn vốn được hỗ trợ kịp thời, thúc đẩy các doanh nghiệp đẩy mạnh vào sản xuất và đầu tư kinh doanh, phát triển thị trường và nhân lực. Ngoài ra, các cơ hội hợp tác ngày càng được mở rộng, các DNKNĐMST ngoài

nguồn vốn còn được hỗ trợ nhiều mặt khác nhau, điều này tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển.

Thứ ba, tạo một hệ sinh thái khởi nghiệp phát triển và đa dạng. Thúc đẩy, môi trường khởi nghiệp phát triển và đẩy mạnh trong cộng đồng kinh tế. Bên cạnh đó, một hệ sinh thái khởi nghiệp phát triển sẽ đẩy mạnh môi trường khởi nghiệp trong nhà trường và xã hội, giúp cho các học sinh, sinh viên đang ngồi trên ghế nhà trường tìm tòi, nghiên cứu. Hình thành nên nhiều cộng đồng cùng chia sẻ ý tưởng, mô hình, hợp tác khởi nghiệp. Điều này góp phần phát triển kinh tế đất nước và tạo nguồn lao động cho thị trường tại Việt Nam.

Thứ tư, việc thúc đẩy và đẩy mạnh môi trường cho DNKNĐMST phát triển, sẽ giúp cho các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và DNKNĐMST nói riêng đạt được nhiều mục tiêu tăng trưởng kinh tế, từ đó góp phần vào nguồn thu Ngân sách Nhà nước được tăng lên thông qua hình thức về thuế.

1.1.2. Khái niệm, vai trò hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

1.1.2.1. Khái niệm hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Hỗ trợ DNKNĐMST là tổng thể các biện pháp bao gồm tài chính và phi tài chính nhằm hỗ trợ và giúp đỡ các DNKNĐMST nghiên cứu và phát triển ý tưởng, sản phẩm, hình thành các mô hình kinh doanh phù hợp với ý tưởng, sản phẩm mà nhà sáng lập muốn hướng đến. Bên cạnh đó, hỗ trợ thành lập các doanh nghiệp, quản trị và đào tạo nhân lực, tham gia và phát triển thị trường, mang lại lợi nhuận cho người sáng lập và các nhà đầu tư.

1.1.2.2. Vai trò của việc hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

DNKNĐMST mang lại nhiều tiềm năng đóng góp lớn cho sự phát triển kinh tế của quốc gia, tuy nhiên vẫn còn có những trở ngại lớn ảnh hưởng đến sự phát triển của các DNKNĐMST, bao gồm:

Một trong những điểm trở ngại lớn trong hoạt động kinh doanh của các DNKNĐMST nói riêng và các doanh nghiệp nói chung đó là vốn. Bên cạnh đó, sự hợp tác luôn là điều thiết yếu trong hoạt động kinh doanh nhất là đối với các doanh nghiệp. Mọi hoạt động kinh doanh đều cần đến vốn để phát triển và xoay vòng, vì vậy các DNKNĐMST luôn cần một lượng vốn lớn để đầu tư và phát triển, điều này phù hợp với đặc điểm kinh doanh với những mô hình mới hay gắn với công nghệ. Khi đã hoàn thiện, thì việc hợp tác là điều rất quan trọng, điều này giúp cho các DNKNĐMST tồn tại và phát huy hết được những giá trị

trong các sản phẩm, mô hình kinh doanh, ý tưởng sáng tạo hay gắn công nghệ một cách tối đa, hiệu quả.

DNKNĐMST được hình thành và thành lập từ những ý tưởng và mô hình kinh doanh mới. Những ý tưởng sáng tạo cùng những mô hình kinh doanh mới chưa từng có, vì vậy cần nhiều sự hỗ trợ đầu tư công sức và trí tuệ để hoàn thiện và thực hiện, phát triển những mô hình, ý tưởng đầy tiềm năng.

Những điều mới thường đối mặt với rất nhiều rủi ro tiềm ẩn, những ý tưởng cùng với những mô hình kinh doanh mới này cũng không ngoại lệ, vì vậy cần có sự hỗ trợ để đối mặt và vượt qua được những rủi ro này.

1.1.3. Khái niệm, vai trò Pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1.1.3.1. Khái niệm pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Pháp luật hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là tổng thể các quy chế, chế định, quy định về các chính sách cùng các phương thức, cách thức tiếp cận hỗ trợ và thực hiện hỗ trợ từ góc độ nhà nước để hỗ trợ các DNKNĐMST, từ đó tạo tiền đề thúc đẩy các DNKNĐMST phát triển.

Các biện pháp mà các Chính phủ các nước thường được dựa trên những hạn chế, khó khăn, vướng mắc mà các DNKNĐMST đang gặp phải, từ đó tập trung thực hiện tháo gỡ những hạn chế, vướng mắc, giúp giải quyết các khó khăn của các DNKNĐMST. Cùng với đó, tạo điều kiện cho các DNKNĐMST phát triển trên điều kiện kinh tế, nguồn lực xã hội, thế mạnh của các quốc gia.

1.1.3.2. Vai trò của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có một vai trò quan trọng đối với các doanh nghiệp nói chung và các DNKNĐMST nói riêng:

Thứ nhất, điều này sẽ tạo ra một khung pháp lý chung cho các DNKNĐMST tại Việt Nam. Bảo vệ được các doanh nghiệp về quyền và lợi ích của mình không bị xâm hại. Về các thủ tục hành chính được quy định rõ ràng giúp cho các doanh nghiệp khi thực hiện sẽ được tiến hành nhanh chóng hơn, điều này tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc thành lập doanh nghiệp và chuyển giao công nghệ, ý tưởng, mô hình kinh doanh.

Thứ hai, thúc đẩy các DNKNĐMST đẩy mạnh đầu tư trong quá trình sản xuất, đẩy mạnh sản xuất và mở rộng thị trường sản xuất và kinh doanh. Bên cạnh đó, việc hỗ trợ về vốn sẽ giúp cho các DNKNĐMST đầu tư và hoàn thiện các ý tưởng sáng tạo, mô hình sản xuất, ngoài ra đào tạo về đội ngũ nhân lực, thị trường kinh doanh. Việc hợp tác giữa các nhà đầu tư với các DNKNĐMST được đẩy mạnh, giúp cho các DNKNĐMST tìm kiếm được nhiều nhà và các quỹ đầu tư hơn, điều này sẽ hỗ trợ được các doanh nghiệp trong việc hợp tác và phát triển.

Thứ ba, nâng cao tính trách nhiệm giữa các bên tham gia trong hoạt động KNĐMST về tinh thần hợp tác, hữu nghị, cùng với đó là sự ý thức được các nghĩa vụ mà mình sẽ phải thực hiện theo quy định của pháp luật. Điều này đảm bảo được sự công bằng cho các bên, tránh được các rủi ro trong quá trình hợp tác, tham gia.

1.2. Thực trạng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1.2.1. Quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam

1.2.1.1. Điều kiện để doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được hỗ trợ

a. Điều kiện để doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên thế giới được hỗ trợ

Nhiều quốc gia đã và đang tích cực hỗ trợ doanh nghiệp KNĐMST giúp cho doanh nghiệp tiếp cận được nhiều loại biện pháp hỗ trợ thực hiện với mục tiêu tạo ra làn sóng khởi nghiệp, đổi mới và sáng tạo, trong đó Ấn Độ và Singapore là hai quốc gia khởi nghiệp đứng trong топ đầu thế giới . Ở Ấn Độ, điều kiện để được công nhận là một “startup” và được hưởng lợi từ các biện pháp hỗ trợ, trừ hỗ trợ dưới dạng ưu đãi thuế bao gồm :

- Được thành lập dưới hình thức công ty TNHH, công ty hợp danh, công ty hợp danh TNHH thành lập theo pháp luật Ấn Độ;

- Hoạt động chưa tới 7 năm kể từ ngày thành lập (riêng trường hợp doanh nghiệp công nghệ sinh học thì là 10 năm), không chấp nhận trường hợp chia tách từ doanh nghiệp khác;

- Có tổng doanh thu của bất kỳ năm tài chính nào từ ngày thành lập không vượt quá Rupees 25 crores;

- Hoạt động hướng tới sáng tạo, phát triển hoặc cải thiện sản phẩm, quy trình, dịch vụ hoặc có mô hình kinh doanh có tiềm năng lớn trong tạo việc làm hoặc lợi nhuận (Doanh nghiệp đăng ký startup phải có bản thuyết minh về vấn đề này).

Còn điều kiện để các doanh nghiệp KNĐMST ở Ấn Độ được hưởng ưu đãi thuế bao gồm:

- Đáp ứng các điều kiện để được công nhận là startup theo Chương trình Startup India - Standup India;

- Là công ty TNHH hoặc công ty hợp danh TNHH thành lập trong khoảng từ 1/4/2016 - 31/3/2019;

- Được cấp chứng nhận đủ điều kiện hưởng ưu đãi thuế bởi Ban xác nhận liên ngành do Vụ chính sách công nghiệp và xúc tiến - Bộ Công Thương thành lập.

Ở Singapore thì quy định các điều kiện riêng cho mỗi loại hỗ trợ mà đối tượng thụ hưởng đã nộp đơn đề nghị. Chẳng hạn, điều kiện để được hỗ trợ công nghệ, các doanh nghiệp KNĐMST phải đáp ứng:

- Giải pháp công nghệ phải nêu rõ công nghệ nào được áp dụng, chứng minh được tính đột phá về sáng tạo, dẫn tới know-how hoặc tài sản sở hữu trí tuệ, có thể thương mại hóa;

- Doanh nghiệp nộp đơn đề nghị hỗ trợ phải có thời gian hoạt động dưới 5 năm, có ít nhất 30% vốn điều lệ là vốn nội địa, có tổng doanh thu năm không quá 100 triệu \$ Singapore hoặc có không quá 200 lao động, và có hoạt động kinh doanh chính tại Singapore;

- Dự án phải là Dự án chứng minh được về Ý tưởng (Proof-of-Concept Project) hoặc Dự án chứng minh được về Giá trị (Proof-of-Value Project) đáp ứng được các điều kiện liên quan (ví dụ trong các lĩnh vực ưu tiên được liệt kê, đã huy động được tối thiểu 10-20% vốn dự kiến để thực hiện Dự án...).

Điều kiện để được hưởng hỗ trợ vốn đầu tư thì bao gồm:

- Được thành lập dưới dạng công ty TNHH không quá 5 năm;
- Có vốn điều lệ đã góp ít nhất 50,000\$ Singapore;
- Chứng minh được đặc trưng sáng tạo, trí tuệ của sản phẩm/dịch vụ của mình;
- Có tiềm năng phát triển cao, khả năng mở rộng thị trường thế giới;
- Đã có nhà đầu tư độc lập sẵn sàng đầu tư;
- Không hoạt động trong các lĩnh vực đánh bạc, sản phẩm thuốc lá, các hoạt động vi phạm pháp luật hoặc đi ngược lợi ích công cộng;

- Không phải là công ty con hay liên doanh của các công ty khác .

b. Điều kiện để doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở Việt Nam được hỗ trợ

Theo quy định tại khoản 1, điều 17 Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 thì doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo được hỗ trợ nếu đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Có thời gian hoạt động không quá 05 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;

- Chưa thực hiện chào bán chứng khoán ra công chúng đối với công ty cổ phần.

Để được hỗ trợ, doanh nghiệp KNĐMST phải đáp ứng điều kiện về tuổi tối đa là thời gian hoạt động không quá 5 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu. Về độ trưởng thành, doanh nghiệp KNĐMST chưa thực hiện chào bán chứng khoán ra công chúng trong trường hợp doanh nghiệp hoạt động dưới loại hình là công ty cổ phần. Về quy mô, doanh nghiệp KNĐMST là doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam thực hiện ý tưởng, mô hình kinh doanh mới tạo ra sự đột phá về tăng trưởng, thúc đẩy nền kinh tế nước ta phát triển.

Việc hỗ trợ doanh nghiệp KNĐMST còn được thực hiện theo từng Đề án hỗ trợ doanh nghiệp KNĐMST của Bộ, ngành, địa phương theo hướng dẫn tại Nghị định 39/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Ngoài việc đáp ứng các điều kiện chung ở trên, doanh nghiệp KNĐMST còn phải đáp ứng một trong các điều kiện sau :

- Điều kiện về tính triển vọng: Doanh nghiệp KNĐMST phải được đầu tư, lựa chọn bởi các tổ chức trung gian, cụ thể là: khu làm việc chung; tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, cơ sở thúc đẩy kinh doanh đáp ứng các điều kiện cụ thể và các Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo.

- Điều kiện về sản phẩm sáng tạo: Doanh nghiệp KNĐMST đã được nhận các giải thưởng cấp quốc gia, quốc tế về khởi nghiệp sáng tạo hoặc sản phẩm, dự án về đổi mới sáng tạo; được cấp Giấy chứng nhận, văn bằng bảo hộ đối với sáng kiến, sáng chế hoặc được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học công nghệ, Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao.

- Điều kiện về quy trình: Doanh nghiệp KNĐMST phải được lựa chọn trực tiếp bởi Hội đồng thành lập theo từng Đề án hỗ trợ doanh nghiệp KNĐMST của mỗi Bộ, ngành, địa phương.

Như vậy, cho thấy rằng điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp KNĐMST ở Việt Nam xoay quanh các điều kiện về quy mô, về độ trưởng thành, về đặc điểm phải có tính sáng tạo, có triển vọng. Khác với các nước trên thế giới, ở Việt Nam thì cả Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 và Nghị định 39/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa không quy định điều kiện riêng đối với mỗi loại hỗ trợ doanh nghiệp KNĐMST mà chỉ áp dụng điều kiện chung như đã quy định ở trên. Một doanh nghiệp KNĐMST nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định thì được hưởng các biện pháp hỗ trợ. Ngược lại, nếu một doanh nghiệp KNĐMST không đáp ứng được đủ các điều kiện thì không thể tiếp cận bất kỳ loại hỗ trợ nào.

1.2.1.2 Nội dung hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Thứ nhất, hỗ trợ tư vấn về sở hữu trí tuệ; khai thác và phát triển tài sản trí tuệ.

Theo Nghị định 39/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp KNĐMST sẽ được hưởng 100% giá trị hợp đồng tư vấn về thủ tục xác lập, chuyển giao, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; giá trị hợp đồng tư vấn về xây dựng và thực hiện chính sách, chiến lược hoạt động sở hữu trí tuệ; giá trị hợp đồng tư vấn về thiết kế, đăng ký bảo hộ, khai thác và phát triển giá trị của nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp, sáng chế; giá trị hợp đồng tư vấn về xây dựng và phát triển tài sản trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý. Với hoạt động sở hữu trí tuệ có liên quan, doanh nghiệp KNĐMST được Nhà nước tạo điều kiện hết sức thuận lợi khi hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn. Thông qua ưu đãi này, các doanh nghiệp KNĐMST có cơ hội thực hiện chiến lược kinh tế, đầu tư mở rộng sản xuất, kết nối thị trường, tạo đà cho doanh nghiệp mình phát triển với tốc độ nhanh chóng.

Thứ hai, hỗ trợ thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm mới, mô hình kinh doanh mới.

Doanh nghiệp KNĐMST sẽ được cung cấp thông tin miễn phí về hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong nước và quốc tế thuộc lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Đồng thời, còn được Nhà

nước hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn để doanh nghiệp xây dựng tiêu chuẩn cơ sở; giá trị hợp đồng tư vấn để doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tự tổ chức đo lường. Đặc biệt, doanh nghiệp KNĐMST được giảm 50% phí thử nghiệm mẫu phương tiện đo; phí kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; chi phí cấp dấu định lượng của hàng đóng gói sẵn phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường nhưng không quá 10 triệu đồng trên một lần thử và không quá một lần trên năm. Với những hỗ trợ hết sức thuận lợi này, doanh nghiệp KNĐMST thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; cũng như thực hiện việc thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm mới, mô hình kinh doanh mới đạt hiệu quả tối đa, hỗ trợ đắc lực phát huy nguồn lực để phát triển kinh tế.

Thứ ba, hỗ trợ về ứng dụng, chuyển giao công nghệ

Nhà nước thực hiện ưu đãi cho doanh nghiệp KNĐMST khi hỗ trợ 50% chi phí hợp đồng ứng dụng công nghệ cao, hợp đồng chuyển giao công nghệ nhưng không quá 100 triệu đồng trên một hợp đồng và không quá một hợp đồng mỗi năm. Theo như nội dung này, Nhà nước chỉ hỗ trợ 50% chi phí hợp đồng với điều kiện mỗi hợp đồng không quá 100 triệu đồng và không quá một hợp đồng trên mỗi năm. Song đây là điều kiện hết sức thuận lợi để giúp cho doanh nghiệp giảm bớt gánh nặng về chi phí hợp đồng, yên tâm thực hiện khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo, tiếp cận công nghệ hiện đại, thúc đẩy sản xuất kinh doanh góp phần làm tăng trưởng kinh tế.

Thứ tư, hỗ trợ về đào tạo, thông tin, xúc tiến thương mại, thương mại hóa.

Theo quy định tại khoản 4, điều 21 Nghị định 39/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thì doanh nghiệp KNĐMST được miễn phí tra cứu, khai thác, cung cấp thông tin, cơ sở dữ liệu về sáng chế, thông tin công nghệ, kết quả nghiên cứu; miễn phí cung cấp thông tin, truyền thông về kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo, thu hút đầu tư từ các quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo. Đặc biệt, doanh nghiệp KNĐMST cũng được hỗ trợ 100% chi phí gian hàng tại Hội trợ triển lãm xúc tiến thương mại trong nước và quốc tế và được ưu tiên tham gia Chương trình xúc tiến thương mại có sử dụng ngân sách nhà nước. Ngoài ra, Nhà nước còn ưu đãi cho doanh nghiệp KNĐMST trong việc hỗ trợ 50% chi phí đào tạo chuyên sâu với các nội dung như sau: Xây dựng, phát triển sản phẩm; thương mại hóa sản phẩm; gọi vốn đầu tư; phát triển thị trường và kết nối mạng lưới khởi nghiệp với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu khoa học. Chi phí để hỗ trợ cho doanh nghiệp

KNĐMST trong nội dung hỗ trợ này là không quá 20 triệu đồng trên một khóa đào tạo và không quá một khóa đào tạo trên năm. Với nội dung hỗ trợ như trên, doanh nghiệp KNĐMST có cơ hội để khai thác các thị trường truyền thống và mở rộng tìm kiếm, phát triển thêm nhiều thị trường mới trong và ngoài nước. Đặc biệt, Nhà nước hỗ trợ cho doanh nghiệp KNĐMST về đào tạo, thông tin, xúc tiến thương mại, thương mại hóa là ưu đãi rất thuận lợi góp phần đẩy mạnh xuất khẩu đạt mức tăng trưởng cao, góp phần đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế đất nước trong thời kỳ hội nhập kinh tế.

Thứ năm, hỗ trợ sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung.

Doanh nghiệp KNĐMST sẽ được hỗ trợ 100% chi phí sử dụng trang thiết bị tại các cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đồng thời, còn được hỗ trợ 50% nhưng không vượt quá 5 triệu đồng/tháng/doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo phí tham gia các cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung dành cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Nhiều doanh nghiệp hiện nay hoạt động trong lĩnh vực sản xuất có nhu cầu sử dụng các thiết bị liên quan đến đo lường, phân tích, giám định, kiểm tra sản phẩm hàng hóa thường rất lớn để phục vụ cho nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Tuy nhiên, để đầu tư vào những thiết bị này đòi hỏi nguồn vốn rất lớn trong khi vượt quá khả năng của các doanh nghiệp nhỏ và vừa KNĐMST. Chính vì vậy, Nhà nước đã hỗ trợ 100% chi phí là rất cần thiết để doanh nghiệp có thể sử dụng được trang thiết bị tại các cơ sở kỹ thuật phục vụ cho nhu cầu sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao. Ngoài ra, doanh nghiệp KNĐMST được Nhà nước ưu đãi hỗ trợ 50% phí tham gia các cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung dành cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo song với điều kiện hỗ trợ với khoản tiền không quá 5 triệu đồng/tháng. Như vậy, Nhà nước hỗ trợ cho doanh nghiệp KNĐMST sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung đã giảm bớt những khó khăn về nguồn vốn đầu tư mua sắm trang thiết bị, giúp cho doanh nghiệp thực hiện sản xuất kinh doanh thuận lợi, tạo bước đột phá về tăng trưởng kinh tế của doanh nghiệp KNĐMST nói riêng và cả nền kinh tế đất nước nói chung.

Thứ sáu, hỗ trợ đầu tư vào doanh nghiệp KNĐMST.

Để hỗ trợ doanh nghiệp KNĐMST, các nhà đầu tư bỏ vốn đầu tư để thực hiện hoạt động kinh doanh thông qua việc góp vốn thành lập, mua cổ phần, phần vốn góp của doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo. Hơn nữa, theo quy định tại Nghị định 38/2018/NĐ-CP quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp KNĐMST được

hỗ trợ từ việc sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp, quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, ngân sách địa phương để đầu tư khởi nghiệp sáng tạo. Việc quy định hành lang pháp lý thuận lợi này sẽ giúp cho doanh nghiệp KNĐMST nhận được đầu tư từ phía các cá nhân, tổ chức tham gia đầu tư cho các dự án khởi nghiệp của chính mình. Đồng thời, doanh nghiệp KNĐMST được phép sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ tại doanh nghiệp để đầu tư, được nhận hỗ trợ từ ngân sách địa phương đã tạo cơ hội nhằm thực hiện những ý tưởng khởi nghiệp một cách nhanh chóng, mạnh mẽ hơn và đạt hiệu quả tối đa.

Ngoài ra, theo quy định tại khoản 2, điều 17 Luật hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ 2017 thì doanh nghiệp KNĐMST còn được hỗ trợ chính sách cấp bù lãi suất đối với các khoản vay. Việc cấp bù lãi suất này được thực hiện thông qua các tổ chức tín dụng. Tuy nhiên, đây là biện pháp hỗ trợ không thường xuyên, không được thực hiện ngay và chỉ được sử dụng theo từng thời kỳ khi có quyết định của Chính phủ.

Có thể thấy, các biện pháp hỗ trợ nêu trên đều được Nhà nước hỗ trợ doanh nghiệp KNĐMST thông qua việc chuyển một khoản lợi ích cụ thể từ phía Nhà nước sang doanh nghiệp KNĐMST. Khoản lợi ích cụ thể này đều xuất phát từ ngân sách Nhà nước và doanh nghiệp KNĐMST là đối tượng được thụ hưởng khoản tiền này. Các biện pháp hỗ trợ được quy định tại Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và Nghị định 39/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa được Nhà nước ưu đãi hỗ trợ nếu như các doanh nghiệp KNĐMST đáp ứng các điều kiện, được lựa chọn tham gia Đề án thì mới có thể tiếp cận các hỗ trợ này.

1.2.1.3 Nguồn lực tài chính hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Theo quy định tại Mục 2 Chương 2 Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017, doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo là đối tượng được hỗ trợ theo quy định của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Những nội dung hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo được quy định cụ thể tại khoản 2 Điều 17 Luật này và được chi tiết hóa tại Điều 21 Nghị định 39/2018/NĐ-CP. Tuy nhiên, ngoài những nội dung hỗ trợ này, Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 vẫn còn một điều khoản được xem như là điều khoản xác định nguồn lực tài chính hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo. Đó là điều khoản về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi

nghiệp sáng tạo, cụ thể là Điều 18 Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017. Nguồn tài chính đầu tư hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo bao gồm: (i) Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, (ii) ngân sách địa phương, (iii) đầu tư của cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước.

(i) Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo

Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo được xem như là nguồn tài chính quan trọng giúp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tăng cường nguồn vốn chủ sở hữu trong quá trình thành lập và hoạt động của doanh nghiệp.

Theo ông Từ Minh Hiệu – Cục Phát triển Thị trường và Doanh nghiệp Khoa học & Công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ cho biết tính từ năm 2012 đến nay, lượng vốn đầu tư mạo hiểm vào khởi nghiệp Việt Nam đứng thứ 4 trong khu vực, sau Singapore, Indonesia và Malaysia⁹.

Thống kê của tổ chức Topica Founder Institute (TFI) cũng cho hay, năm 2017, Việt Nam tiếp nhận 92 thương vụ đầu tư cho khởi nghiệp ĐMST với tổng số vốn hơn 291 triệu USD, tăng gần gấp đôi về mặt số lượng thương vụ và gần 50% về mặt tổng số vốn đầu tư so với năm 2016 (50 thương vụ với 205 triệu USD)¹⁰.

Từ số liệu thống kê có thể thấy số lượng vốn của quỹ đầu tư khởi nghiệp đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đang có xu hướng ngày càng tăng lên. Vậy quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo là gì? Và nó có vai trò như thế nào trong việc hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo? Hoạt động của quỹ này được pháp luật điều chỉnh ra sao?

Trước hết cần làm rõ khái niệm về Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo. Cụm từ “Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo” đã được nêu tại Điều 18 Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 với ý nghĩa là một nhà đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo. Tiếp sau đó, khi Nghị định 38/2018/NĐ-CP được ban hành, khái niệm “Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo” đã được giải thích rõ ràng hơn. Theo đó, tại khoản 2 Điều 2 Nghị định này quy định: “Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo là quỹ được hình thành từ vốn góp của các nhà đầu tư tư nhân để thực hiện đầu tư khởi nghiệp sáng tạo”. Như vậy, *Quỹ đầu tư khởi*

⁹ Bức tranh chung về đầu tư khởi nghiệp sáng tạo tại Việt Nam
<http://startuphaiphong.com/tin-tuc-/buc-tranh-chung-ve-dau-tu-khoi-nghiep-sang-tao-tai-viet-nam-n146.html>.
Truy cập ngày 25/6/2019

¹⁰ Ánh Tuyết (Bất ngờ với những con số ấn tượng về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo) <https://dantri.com.vn/khoa-hoc-cong-nghe/bat-ngo-voi-nhung-con-so-an-tuong-ve-khoi-nghiep-doi-moi-sang-tao-2018062714573624.htm>. Truy cập ngày 25/6/2019.

nghiệp sáng tạo là một quỹ được hình thành từ nguồn vốn tư nhân nhằm mục đích để đầu tư cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

Hoạt động của Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo chịu sự điều chỉnh của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017; Nghị định 39/2018/NĐ-CP. Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 18 Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 và điểm b khoản 3 Điều 5 Nghị định 39/2018/NĐ-CP thì các quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thông qua việc đầu tư vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Tuy nhiên, việc đầu tư này cần tuân thủ nguyên tắc “đầu tư không quá 50% vốn Điều lệ của doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo sau khi nhận đầu tư”. Quy định này nhằm tạo ra sự hỗ trợ về vốn cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, bên cạnh đó nó còn giúp cho người khởi nghiệp vẫn giữ được quyền quản lý trong công ty với nguyên tắc giới hạn đầu tư không quá 50% vốn điều lệ.

Như vậy, Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo đóng vai trò rất lớn trong việc hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo. Ngoài việc cấp vốn đầu tư – một trong những yếu tố hàng đầu quyết định sự sống còn của doanh nghiệp thì các quỹ đầu tư này cũng mang lại cho doanh nghiệp một mạng lưới quan hệ rộng lớn, tạo sự thuận lợi cho hoạt động kinh doanh sau này của doanh nghiệp. Thêm vào đó, nhận được sự đầu tư của Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo cũng đồng nghĩa với việc doanh nghiệp sẽ nhận được hỗ trợ thông qua hoạt động tư vấn từ những nhà lãnh đạo của quỹ đầu tư – thông thường những người này cũng đã từng kêu gọi vốn, cũng từng khởi nghiệp và đưa doanh nghiệp mình phát triển thành công.

(ii) Ngân sách địa phương

Ngoài Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo – nguồn vốn đầu tư tư nhân, thì còn một nguồn tài chính khác cũng được sử dụng để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo đó là “ngân sách địa phương”.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 thì nguồn ngân sách địa phương sẽ được giao cho tổ chức tài chính nhà nước của địa phương để tiến hành đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Tuy nhiên, tổ chức tài chính nhà nước của địa phương không tiến hành đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo một cách đơn lẻ mà sẽ kết hợp cùng với Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo để đầu tư¹¹. Quỹ đầu tư khởi

¹¹ Xem tại điểm a khoản 4 Điều 18 Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017

nghiệp sáng tạo muốn cùng với tổ chức tài chính nhà nước của địa phương đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thì cần phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện được quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 38/2018/NĐ-CP, các điều kiện đó bao gồm:

- Có cam kết cùng với tổ chức tài chính nhà nước của địa phương đầu tư vào doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo;
- Tối thiểu 1 năm kinh nghiệm thực hiện hoạt động đầu tư khởi nghiệp sáng tạo;
- Có khả năng tự trang trải chi phí khi tham gia thực hiện đầu tư;
- Các điều kiện khác (nếu có)

Ngoài ra, khoản vốn đầu tư từ ngân sách địa phương vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo cũng được khống chế trong một giới hạn nhất định. Cụ thể theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 18 Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 và khoản 5 Điều 23 Nghị định 38/2018/NĐ-CP thì “Khoản vốn đầu tư từ tổ chức tài chính nhà nước của địa phương cho một doanh nghiệp nhận đầu tư không vượt quá 30% tổng vốn đầu tư mà doanh nghiệp đó huy động được từ các quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo cùng đầu tư”. Như vậy, theo quy định này thì số tiền đầu tư tối đa mà tổ chức tài chính nhà nước của địa phương được đầu tư vào một doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo là 30% số tiền mà quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo đầu tư vào doanh nghiệp đó (quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo ở đây là quỹ cùng kết hợp đầu tư với tổ chức tài chính).

Không chỉ bị giới hạn về số vốn đầu tư mà tổ chức tài chính nhà nước của địa phương khi đầu tư vào doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo còn bị giới hạn về mặt thời gian đầu tư. Theo quy định tại Điều 24 Nghị định 38/2018/NĐ-CP thì: “Thời hạn đầu tư từ ngân sách địa phương tối đa là 05 năm kể từ thời điểm đầu tư. Thời điểm đầu tư là ngày ký kết hợp đồng đầu tư giữa tổ chức tài chính nhà nước của địa phương với doanh nghiệp nhận đầu tư”. Và như vậy, tổ chức tài chính nhà nước sẽ tiến hành chuyển nhượng vốn đầu tư cho nhà đầu tư tư nhân trong thời hạn 05 năm kể từ thời điểm góp vốn đầu tư. Việc chuyển nhượng vốn đầu tư được thực hiện thông qua việc chuyển nhượng cổ Phần, Phần vốn góp tại doanh nghiệp nhận đầu tư cho nhà đầu tư tư nhân¹².

Từ những quy định pháp luật vừa nêu, có thể thấy bên cạnh Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo – một nguồn tài chính quan trọng của các doanh nghiệp

¹² Xem thêm tại điểm c khoản 4 Điều 18 Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 và Điều 25 Nghị định 38/2018/NĐ-CP

khởi nghiệp sáng tạo thì ngân sách địa phương cũng là một nguồn tài chính cần thiết, góp phần tháo gỡ bớt những khó khăn cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong những năm đầu tiên hành hoạt động kinh doanh. Đây được xem như là một nguồn hỗ trợ đặc biệt mà Nhà nước dành cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo.

(iii) Đầu tư của cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước

Bên cạnh những nguồn lực chính là Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo và ngân sách địa phương thì nguồn vốn đầu tư từ những cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước cũng là một nguồn tài chính hỗ trợ đắc lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo.

Nghị định 38/218/NĐ-CP được ban hành đã tạo khung pháp lý cho hoạt động đầu tư vào các doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo của các nhà đầu tư là cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước. Theo đó, các nhà đầu tư được quyền thực hiện hoạt động đầu tư khởi nghiệp sáng tạo theo các hình thức¹³:

- Góp vốn thành lập, mua cổ phần, phần vốn góp của doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo
- Thành lập, góp vốn vào quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo để thực hiện đầu tư

Hiện nay, một trong những nguồn đầu tư tư nhân nổi bật vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo là nguồn đầu tư của các “Shark” thông qua chương trình truyền hình thực tế “Shark Tank Việt Nam” (Thương vụ bạc tỷ). Thông qua chương trình này, các “Shark” (các nhà đầu tư) đã tiến hành mua cổ phần, phần vốn góp tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo muốn kêu gọi vốn đầu tư. Theo thống kê, trong mùa đầu tiên của chương trình, tổng cộng có đến 116,65 tỷ đồng được 4 “cá mập” chủ chốt và các cá mập khách mời rót vốn. Nổi bật nhất phải kể đến thương vụ của startup công nghệ Gcalls, nhận được 23 tỷ đồng đầu tư từ shark Thái Vân Linh. Tiếp theo là thương vụ đầu tư của shark Nguyễn Ngọc Thủy cho startup Soya Garden với 15 tỷ đồng. Đứng ở vị trí thứ 3 là thương vụ đầu tư 11 tỷ đồng dành cho chuỗi rửa xe 5S từ shark Nguyễn Xuân Phú, cùng với đó là 11 tỷ đồng cho startup Power Rings từ shark Trần Anh Vương¹⁴.

¹³ Xem tại khoản 1 Điều 3 Nghị định 38/2018/NĐ-CP

¹⁴ Mộc Trà (116 tỷ đồng được đầu tư tại ‘Shark Tank Việt Nam’ mùa đầu tiên).

<https://news.zing.vn/116-ty-dong-duoc-dau-tu-tai-shark-tank-viet-nam-mua-dau-tien-post822703.html> Truy cập ngày 20/7/2019.

Đây là một ví dụ điển hình về nguồn tài chính tư nhân mà các nhà đầu tư đầu tư vào các doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo tại Việt Nam. Từ đó, có thể thấy nguồn tài chính từ các nhà đầu tư là cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước cũng là một nguồn lực quan trọng để giúp các doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo có ý tưởng khởi nghiệp tốt có thể có được nguồn vốn để thực hiện các ý tưởng kinh doanh và mang lại hiệu quả kinh doanh.

1.2.2. Những ưu điểm và hạn chế của quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam

1.2.2.1. Những ưu điểm của quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam.

Trong những năm gần đây, hoạt động của các Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ngày càng phát triển cả về quy mô lẫn số lượng. Chính vì vậy, nhu cầu điều chỉnh của pháp luật đối với hoạt động của các Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo này là bức thiết và cấp bách. Chính vì lẽ đó, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ở nước ta đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm mục đích để điều chỉnh đối với hoạt động của các Startup và hơn thế nữa, các văn bản quy phạm pháp luật này còn là tiền đề, cơ sở để định hướng, gia tăng các chính sách hỗ trợ cho sự phát triển của các Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở nước ta trong thời gian tới. Các văn bản quy phạm pháp luật được đề cập dưới đây là những văn bản chính, chứa những nội dung cốt lõi về doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam. Từ đó, tạo được hành lang pháp lý thuận lợi cho việc hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Một là, Nghị quyết số 35/NQ-CP về Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 đã đề ra các nhiệm vụ cụ thể, cũng như giao trách nhiệm cho các cơ quan liên quan để đạt được mục tiêu cao nhất là tạo môi trường thuận lợi và tạo ra sự hỗ trợ tối đa cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở nước ta trong giai đoạn 2016-2020.

Thông qua các quy định tại Nghị quyết số 35/NQ-CP, có thể khẳng định rằng: “hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” đang là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng trong thời gian tới. Bởi lẽ, Nghị quyết số 35/NQ-CP đã dành ra một mục để quy định về nhiệm vụ “Tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo”. Không chỉ đề ra các nhiệm vụ, Nghị quyết 35/NQ-CP còn đưa ra các giải pháp để thực hiện

các nhiệm vụ được đề ra. Cụ thể, đối với nhiệm vụ tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, Nghị quyết đã đưa ra các giải pháp như sau:

Thứ nhất, Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chủ trì và phối hợp với các cơ quan liên quan để: Rà soát, đánh giá hiệu quả thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; Đẩy mạnh hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ Đổi mới Công nghệ Quốc gia,... để gia tăng nguồn vốn cho các doanh nghiệp khởi nghiệp; Thành lập và vận hành các mô hình vườn ươm doanh nghiệp, trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp, chương trình tăng tốc đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.

Thứ hai, Giao nhiệm vụ cho các Bộ, ngành có liên quan để hoàn thành mục tiêu chung là hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nói riêng. Cụ thể, tại Mục II.2 của Nghị quyết 35/NQ-CP đã quy định như sau:

(i) Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

(ii) Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xây dựng Đề án hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp.

(iii) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan đề xuất các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai và sử dụng đất có hiệu quả.

Chính nhờ vào sự phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các cơ quan trong từng lĩnh vực, từng khâu của quá trình hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Nghị quyết đã giúp cho mục tiêu hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được thực hiện một cách nhịp nhàng, có sự hỗ trợ, phối hợp của nhiều cơ quan có liên quan. Từ đó, việc đạt được mục tiêu đã đề ra có thể được thực hiện một cách dễ dàng hơn và đạt được tính khả thi cao hơn. Như vậy, có thể thấy rằng Nghị quyết 35/NQ-CP đã tạo ra được cơ sở pháp lý, là một bộ phận cấu thành hành lang pháp lý giúp cho hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được thuận lợi và có hiệu quả cao trên thực tế.

Hai là, Quyết định số 844/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” là cơ sở để xác

định hai yếu tố quan trọng nhất trong hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đó là: đối tượng được nhận hỗ trợ và các nguồn kinh phí được sử dụng để tăng cường hoạt động hỗ trợ cho các doanh nghiệp này.

Bám sát với nhiệm vụ được đặt ra tại Nghị quyết số 35/NQ-CP về việc phê duyệt và triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo”. Ngày 18 tháng 5 năm 2016, trên cơ sở đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”. Đề án này là một trong những văn bản quan trọng để tạo cơ sở cho các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở nước ta trong thời gian tới. Cụ thể, trong đề án đã có những nội dung chi tiết quy định về mục tiêu của đề án, đối tượng được hỗ trợ và các hoạt động của đề án cũng như nguồn kinh phí thực hiện để đạt được những mục tiêu đã đề ra.

Thứ nhất, Đề án nêu rõ mục tiêu là: Tạo lập môi trường thuận lợi để thúc đẩy, hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển loại hình doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới (đây được xem như là cách hiểu sơ khai để nói về doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trước khi có một định nghĩa chính thức về doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo). Chính nhờ vào việc xác định một cách rõ ràng về mục tiêu của Đề án mà Đề án 844 đã trở thành cơ sở pháp lý quan trọng, trở thành “kim chỉ nam” đối với công tác hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong thời gian tới ở nước ta.

Thứ hai, Chỉ ra được các đối tượng được hỗ trợ là các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Đồng thời cũng nêu bật lên được các hoạt động cần triển khai thực hiện để đạt được mục tiêu là “thúc đẩy, hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển của các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo”. Các hoạt động đó được nêu cụ thể như sau:

(i) Xây dựng cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia; Xây dựng khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

(ii) Phát triển hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực và dịch vụ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Phát triển cơ sở vật chất – kỹ thuật phục vụ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

(iii) Hỗ trợ kinh phí xây dựng chương trình truyền thông về hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Hỗ trợ kinh phí để kết nối mạng lưới khởi nghiệp,

hỗ trợ khởi nghiệp, đầu tư mạo hiểm của Việt Nam với khu vực và thế giới; Khuyến khích sử dụng các Quỹ phát triển khoa học và công nghệ

(iv) Nghiên cứu, đề xuất ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật cần thiết để thúc đẩy môi trường khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Thứ ba, Đề án cũng đã quy định về kinh phí để thực hiện những hoạt động được nêu ra trong Đề án. Cụ thể, tại mục IV của Đề án 844 đã đề cập đến nội dung về kinh phí thực hiện Đề án từ các nguồn như sau:

a) Ngân sách nhà nước dành cho khoa học và công nghệ cấp cho Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, ngành, địa phương;

b) Kinh phí từ ngân sách nhà nước cấp cho các Bộ, ngành, địa phương, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo;

c) Kinh phí nhà nước cấp cho các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp;

d) Các nguồn tài chính hợp pháp khác của các tổ chức, cá nhân và các quỹ đầu tư trong nước, nước ngoài.

Từ các phân tích trên, dễ dàng nhận thấy rằng Đề án đã tạo ra một khuôn khổ chung cho nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở nước ta: từ nhiệm vụ, hoạt động của các cơ quan hữu quan, đến các cơ sở vật chất, kinh phí để phục vụ cho hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Từ đó, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan bám sát vào các quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm mà mình được giao như đã nêu trong Đề án và tiến hành thực hiện để nâng cao hiệu quả của hoạt động hỗ trợ.

Ba là, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 và văn bản hướng dẫn Luật.

Cùng với Nghị quyết 35/NQ-CP và Đề án 844, Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 cũng đã tạo ra được hành lang pháp lý thuận lợi, tạo được cơ sở pháp luật vững chắc cho hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở nước ta trong khoảng thời gian sắp tới. Những nội dung nổi bật về vấn đề hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được đề cập tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 được thể hiện như sau:

Thứ nhất, đưa ra khái niệm chính thức về doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo. Khái niệm về doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đã được sử dụng trong một khoảng thời gian khá dài trước đây. Tuy nhiên, mãi đến khi Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 ra đời, khái niệm về “doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo” mới được Luật hóa tại khoản 2 Điều 3 Luật Hỗ trợ doanh

ng nghiệp nhỏ và vừa 2017 thông qua khái niệm về “doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo”. Theo đó, “doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo là doanh nghiệp nhỏ và vừa được thành lập để thực hiện ý tưởng trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có khả năng tăng trưởng nhanh”. Như vậy, thông qua khái niệm này, chúng ta có thể phần nào hình dung được khái niệm về doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Từ đó, có cơ sở để xác định các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và có giải pháp, chính sách hỗ trợ cho sự phát triển của các doanh nghiệp này.

Thứ hai, quy định rõ ràng và chi tiết về nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Trước hết, tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đã dành ra Điều 17 và Điều 18 để quy định về việc hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo. Đồng thời, các Điều khoản này cũng đã được triển khai một cách cụ thể, chi tiết, rõ ràng tại 2 văn bản là Nghị định 39/2018/NĐ-CP và Nghị định 38/2018/NĐ-CP. Cụ thể:

Nghị định số 39/2018/NĐ-CP đã quy định cụ thể hơn về các phương thức hỗ trợ đối với DNNVV khởi nghiệp sáng tạo linh hoạt với nhiều lựa chọn khác nhau:

(i) Các Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo có khả năng tiếp cận với khu làm việc chung; Tiếp cận các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, cơ sở thúc đẩy kinh doanh; Tiếp cận các quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo khi đáp ứng được các tiêu chí đề ra.

(ii) Các Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo có thể được nhận giải thưởng cấp quốc gia, quốc tế; Được cấp Giấy chứng nhận, văn bằng bảo hộ đối với sáng kiến, sáng chế; Được cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học công nghệ, Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao...

Ngoài ra, để tăng tính khả thi, nâng cao hiệu quả đối với hoạt động hỗ trợ cho Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, Nghị định số 39/2018/NĐ-CP còn quy định tạo điều kiện để Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo có cơ được một Hội đồng có tính chuyên nghiệp cao trực tiếp lựa chọn để hỗ trợ. Đây sẽ là điều kiện để những doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo có tiềm năng có được cơ hội để phát triển nhanh.

Hơn thế nữa, các doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo còn được hỗ trợ tư vấn về sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ; hỗ

trợ các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng, thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm mới, mô hình kinh doanh mới; hỗ trợ về ứng dụng chuyển giao công nghệ; hỗ trợ về đào tạo, thông tin, xúc tiến thương mại, thương mại hóa...hỗ trợ tham gia vào cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị - Đây là hình thức hợp tác kinh doanh mang lại hiệu quả cao trong điều kiện hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế ngày càng sâu rộng. Cơ chế này sẽ tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa có cơ hội nâng cao năng lực cũng như mang lại lợi ích lớn hơn khi được tham gia vào chuỗi giá trị cũng như trở thành thành viên của cụm liên kết ngành.

1.2.2.2. Những hạn chế trong quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam

Bên cạnh những ưu điểm đạt được trong quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, qua quá trình tìm hiểu, nghiên cứu, nhóm tác giả xin chỉ ra một số hạn chế, tồn tại về pháp luật hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hiện nay. Cụ thể:

Thứ nhất, quy định điều kiện hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chưa hiệu quả và hợp lý

Theo quy định khoản 1, điều 17 Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 và Nghị định 39/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thì doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nếu đáp ứng các điều kiện đã quy định sẽ được tiếp cận các biện pháp hỗ trợ. So với các nước trên thế giới, Việt Nam không quy định điều kiện riêng đối với mỗi loại hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo mà chỉ áp dụng các điều kiện chung. Như vậy, một doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chỉ cần đáp ứng đủ các điều kiện quy định là sẽ được hưởng các biện pháp hỗ trợ nếu có nhu cầu. Còn một doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo không đáp ứng được đủ các điều kiện thì không thể tiếp cận bất kỳ loại hỗ trợ nào. Có thể thấy rằng, cách tiếp cận này của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 và Nghị định 39/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa là chưa thực sự hiệu quả. Một là, Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 đã quy định nhiều nhóm biện pháp hỗ trợ nhưng tùy mỗi nhóm biện pháp hỗ trợ mà nguồn lực của Nhà nước trong việc thực hiện biện pháp hỗ trợ là khác nhau. Chẳng hạn, đối với hỗ trợ về thông tin, về thủ tục, về đào tạo...thì không đòi hỏi quá nhiều nguồn lực để thực hiện. Còn đối với đối với hỗ trợ về tín dụng, thuế, đầu tư...thì đòi hỏi nguồn lực lớn và chỉ

dành cho một số lượng hạn chế doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đáp ứng đủ điều kiện. Hai là, việc quy định điều kiện chung để được tiếp cận các biện pháp hỗ trợ sẽ dẫn tới tình trạng lãng phí nguồn lực hỗ trợ. Lúc này, nếu các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được hưởng hỗ trợ mà không có nhu cầu sử dụng tất cả các loại hỗ trợ sẽ là rất tốn kém. Mặt khác, việc quy định này còn tạo ra sự bất bình đẳng giữa các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở chỗ: nếu đáp ứng đủ điều kiện thì sẽ được tiếp cận tất cả các loại hỗ trợ, còn nếu không đáp ứng một điều kiện nào đó thì sẽ không được tiếp cận bất kỳ biện pháp hỗ trợ nào. Vì vậy, cần quy định theo hướng các điều kiện riêng cho từng loại biện pháp hỗ trợ sẽ tạo điều kiện cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thể đáp ứng được, qua đó không gây lãng phí nguồn lực của Nhà nước và sự bất bình đẳng giữa các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Thứ hai, Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 tập trung quy định chủ yếu biện pháp hỗ trợ bằng trợ cấp.

Theo quy định tại Luật doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017, các biện pháp hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chỉ tập trung tới cách thức hỗ trợ bằng trợ cấp, thiếu hẳn đi các hình thức hỗ trợ khác không kém phần hiệu quả như hỗ trợ về thủ tục hay hỗ trợ miễn giảm các nghĩa vụ đối với doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Chính quy định tập trung vào các biện pháp trợ cấp đã dẫn đến việc áp dụng chưa hiệu quả trên thực tế. Sờ dĩ như vậy là vì: Một là, việc thực hiện các biện pháp hỗ trợ là kéo dài. Để triển khai các biện pháp hỗ trợ này thì đòi hỏi ngân sách Nhà nước phải bỏ ra các nguồn lực nhất định, trong khi ngân sách lại chưa dự liệu các nguồn lực này. Điều này dẫn đến các Bộ ngành, địa phương - các đơn vị này với trách nhiệm là các Đơn vị chủ trì xây dựng các Đề án hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo sẽ phải tự đáp ứng nguồn lực để thực hiện. Như vậy, các biện pháp hỗ trợ thực hiện hóa phải chờ trong một thời gian dài. Hai là, phạm vi hỗ trợ chỉ ở phạm vi nhỏ hẹp. Nếu ngay cả khi ngân sách Nhà nước có thể đáp ứng được nguồn lực để thực hiện nhưng với tình trạng ngân sách eo hẹp, liệu rằng nguồn lực để hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thể đáp ứng như dự kiến hay không? Bởi vậy, bản thân Nghị định 39/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng đã dự liệu với việc hỗ trợ đảm bảo theo nguyên tắc: “đủ điều kiện hỗ trợ trước được hỗ trợ trước” . Có thể nói, hiệu quả của việc sử dụng các biện pháp hỗ trợ này là rất hạn chế

chỉ giới hạn ở một số lượng nhỏ các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Vì vậy, cần kết hợp cả biện pháp hỗ trợ bằng trợ cấp với biện pháp hỗ trợ khác như hỗ trợ về thủ tục, về miễn giảm nghĩa vụ sẽ tạo ra hiệu quả hơn rất nhiều so với việc không kết hợp với biện pháp hỗ trợ khác.

Thứ ba, các biện pháp hỗ trợ cho đối tượng thụ hưởng gián tiếp là các nhà đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chưa rõ ràng.

Khoản 3, điều 18 Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 đã quy định: “Nhà đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo tại khoản 1 Điều này được miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp có thời hạn đối với thu nhập từ khoản đầu tư vào doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp”. Như vậy, với quy định này mới chỉ đề cập tới nguyên tắc ưu đãi chung là nhà đầu tư sẽ được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với thu nhập từ khoản đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo mà chưa có quy định cụ thể về mức ưu đãi, về cách thức, quy trình hưởng ưu đãi... như thế nào? Quy định này liệu rằng các nhà đầu tư có thể yên tâm đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hay không? Việc ưu đãi thuế cho các nhà đầu tư cần phải được quan tâm và hướng dẫn một cách rõ ràng hơn.

Ngoài ra, các biện pháp hỗ trợ đối với các quỹ đầu tư mạo hiểm (quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo) chỉ quy định về mô hình tổ chức, vận hành của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo được hướng dẫn tại Nghị định 38/2018/NĐ-CP quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo. Theo đó, các quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo này được thành lập và hoạt động theo đúng cơ chế trong Nghị định và với điều kiện chỉ đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thì sẽ được hưởng ưu đãi thuế. Trong khi mức ưu đãi, điều kiện hưởng ưu đãi như thế nào vẫn chưa được quy định.

Có thể thấy, việc quy định các biện pháp hỗ trợ cho nhà đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là chưa rõ ràng. Điều này xuất phát từ việc xây dựng văn bản pháp luật về thuế, nghĩa là chỉ văn bản liên quan về thuế mới được quy định về các vấn đề này do Bộ Tài chính ban hành, trong khi Nghị định 38/2018/NĐ-CP quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo không phải là văn bản pháp luật về thuế. Mặt khác, các nhà làm luật chưa có sự thống nhất trong việc quy định các biện pháp ưu đãi thuế cho doanh nghiệp khởi nghiệp nói chung và cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nói riêng dẫn đến các biện pháp ưu đãi thuế vẫn chưa được rõ

ràng và áp dụng hiệu quả. Trong khi đó, đây được xem là biện pháp rất hiệu quả trong việc khuyến khích nguồn lực trong xã hội để đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và qua đó giải quyết vấn đề khó khăn nhất của doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hiện nay chính là thiếu vốn cho hoạt động kinh doanh, đầu tư trang thiết bị kỹ thuật...

Thứ tư, thiếu hẳn hoàn toàn các biện pháp hỗ trợ liên quan tới ưu đãi về thuế dành cho các chủ thể hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 hiện chỉ quy định về biện pháp ưu đãi thuế thu nhập đối với khoản thu nhập từ đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Hay nói cách khác, chỉ các nhà đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo mới có thể được hưởng biện pháp hỗ trợ này. Trong khi để phát triển, các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo rất cần sự hỗ trợ của nhiều chủ thể khác trong hệ sinh thái khởi nghiệp, đặc biệt là các khởi nghiệp tăng tốc accelerator, vườn ươm khởi nghiệp incubator, các khu làm việc chung... Cụ thể, khởi nghiệp tăng tốc accelerator là một trong những nhân tố thiết yếu trong bước đầu xây dựng một hệ sinh thái khởi nghiệp, giúp mang đến sự hỗ trợ nguồn tài chính và nâng cao các giá trị văn hóa giúp các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tiếp cận với thị trường hiện nay. Để khuyến khích các chủ thể này tham gia vào việc hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đòi hỏi cần có biện pháp ưu đãi thuế đối với các chủ thể này. Theo đó, cũng như các nhà đầu tư, các chủ thể này sẽ được hưởng ưu đãi thuế thu nhập đối với thu nhập từ việc cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 1

Từ những vấn đề lý luận về pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, bài nghiên cứu khoa học tập trung giải quyết được một số vấn đề như sau:

Thứ nhất, bài nghiên cứu đã làm rõ các khái niệm, đặc điểm cũng như vai trò của doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Việc phân tích và làm rõ giúp cho các cơ quan hiểu rõ, đúng và đầy đủ hơn về doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, điều này sẽ giúp ích cho các cơ quan nhà nước trong việc xây dựng, ban hành, các chính sách dành cho loại hình doanh nghiệp này, việc này sẽ hạn chế được tình trạng lãng phí nguồn lực khi hỗ trợ không đúng cho đối tượng, điều này sẽ gây ra vô số khó khăn cho cả Nhà nước và các doanh nghiệp.

Thứ hai, bài nghiên cứu cũng đã làm rõ được khái niệm hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và vai trò của việc hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Việc xác định được khái niệm và vai trò hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo sẽ giúp xây dựng được những quy định, hoạch định, các chính sách pháp luật nhằm hỗ trợ hiệu quả, đáp ứng được nhu cầu thực tiễn.

Thứ ba, bài nghiên cứu đã làm rõ được các quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo về điều kiện để doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được hỗ trợ, nội dung hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, các nguồn lực để hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Từ đó đã đánh giá được những ưu điểm và hạn chế trong quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam. Từ đó có cái nhìn khác quan hơn trong việc thi hành pháp luật hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vào thực tiễn

Chương 2

THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT, NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

2.1. Thực tiễn áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam

2.1.1. Những kết quả đạt được trong quá trình áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Trong thời gian vừa qua, Nhà nước luôn tích cực đẩy mạnh hỗ trợ cho các doanh nghiệp trên cả nước nói chung và các DNKNĐMST trên cả nước nói riêng, việc ban hành văn bản pháp lý như Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017, Đề án 844 Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp Đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025, Nghị định 39/2018/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định 38/2018/NĐ-CP Quy định chi tiết về đầu tư cho Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, đã tạo ra một khung pháp lý chung hỗ trợ cho các DNKNĐMST trên cả nước. Bên cạnh đó, các địa phương cũng đã ban hành các quyết định về việc hỗ trợ cho các DNKNĐMST phù hợp với từng điều kiện kinh tế của địa phương. Ngoài ra, điều này cũng đã tạo ra nhiều thuận lợi cho các DNKNĐMST trong quá trình thành lập và hoạt động trên cả nước nói chung và trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng.

Một là, tình hình áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam nói chung và tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng.

Trong quá trình hình thành và hoạt động, các biện pháp hỗ trợ cho các DNKNĐMST thông qua các chính sách hỗ trợ từ các quyết định của các tỉnh thành trên cả nước. Cụ thể tập trung chủ yếu ở các lĩnh vực sau:

- Phát triển, hỗ trợ cơ sở vật chất – kỹ thuật phục vụ cho các DNKNĐMST về hình thành cơ sở hạ tầng phục vụ: các khu vực tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Các Vườn ươm startup hay các không gian làm việc chung, các cơ sở thí nghiệm, thực nghiệm.

- Hỗ trợ cho các DNKNĐMST về kinh phí thuê không gian, sử dụng các thiết bị hạ tầng. Kinh phí lắp đặt thiết bị. Kinh phí sử dụng internet,...

- Thiết lập mạng lưới hỗ trợ các DNKNĐMST về kết nối các chủ thể liên quan để hỗ trợ các DNKNĐMST (có vấn, kết nối đối tác,)

- Đào tạo, nâng các năng lực: hỗ trợ xây dựng và phát triển mạng lưới đào tạo DNKNĐMST. Ngoài ra còn hỗ trợ các kinh phí hoạt động: mua bản quyền các chương trình đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp. Mời các chuyên gia, huấn luyện viên. Chuyển giao, phổ biến khởi nghiệp. Đào tạo khởi nghiệp, kỹ năng quản lý, việc thống kê, kê khai thuế, lập kế hoạch kinh doanh, quản lý các dự án đầu tư, các thủ tục pháp lý, quản lý tài chính, nhân lực, ...

- Hỗ trợ vốn: Hình thành, vận hành các Quỹ phát triển khoa học công nghệ, các quỹ hỗ trợ khác về cho vay góp vốn, hay đầu tư,... vào các DNKNĐMST. Hợp tác các tổ chức tính dụng cung cấp được các nguồn vốn giá rẻ cho các DNKNĐMST. Ngoài ra còn hỗ trợ về lãi suất sau khi đầu tư, tiếp cận các gói hỗ trợ về vốn và tín dụng.

- Về Thuế: ưu đãi về thuế đối với các DNKNĐMST

- Sở hữu trí tuệ, kỹ thuật, chất lượng sản phẩm: hỗ trợ về kinh phí dự án xây dựng đăng ký, khai thác nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý - Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản SHTT - Hỗ trợ các thủ tục đăng ký bảo hộ SHTT - Hỗ trợ kinh phí xây dựng hệ thống tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế, quốc gia..

- Hỗ trợ về thủ tục hành chính: hướng dẫn, tư vấn, đơn giản hóa các thủ tục: Đăng ký kinh doanh ; Viết dự án; Miễn, giảm phí đăng ký kinh doanh; Các thủ tục hành chính liên quan tới gia nhập thị trường (đất đai, môi trường, xây dựng, phòng cháy chữa cháy...)

- Hỗ trợ quảng bá, xúc tiến, tư vấn, cung cấp thông tin : Miễn phí đăng thông tin giới thiệu, quảng bá - Giới thiệu đối tác cho startup - Hỗ trợ một phần chi phí tư vấn - Hình thành các trung tâm, khu dịch vụ, hội đồng cố vấn hỗ trợ khởi nghiệp

- Thông tin, cổ vũ phong trào startup: các đầu mối thông tin về các chương trình hỗ trợ startup - Cổng thông tin, chuyên mục startup, phóng sự, chuyên đề, hội thảo, - CLB startup, cuộc thi, Festival, tuần lễ startup...

Hiện nay, theo thống kê trên trang Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, ở Việt Nam hiện nay có khoảng 325017¹⁵ DNKNĐMST tăng lên rất nhanh chóng so với số lượng doanh nghiệp ước tính đến năm 2015 với khoảng 1800 doanh nghiệp được thực hiện khảo sát

¹⁵ Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. <https://dichvuthongtin.dkkd.gov.vn/inf/Forms/Searches/EnterpriseSearchList.aspx?h=ea37>. Truy cập vào ngày 18/9/2019.

bởi tạp chí Echelon, Singapore¹⁶. Có thể thấy được, số lượng các doanh nghiệp tăng lên nhanh chóng trong một thời gian rất ngắn. Trước đây, đa số các DNKNĐMST chủ yếu hoạt động tại ba khung vực có thể nói là trung tâm kinh tế lớn của Nhà nước: Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên hiện nay, đa số ở các tỉnh thành thành trên cả nước đều có các DNKNĐMST hoạt động.

Theo Topica Foudner Insitute¹⁷ nếu như trong năm 2016, tổng số vốn đầu tư mà các DNKNĐMST Việt Nam nhận được là 205 triệu USD và chủ yếu tập trung là ở các nhà đầu tư nước ngoài. Đến năm 2017, 92 thương vụ đầu tư với tổng số vốn hơn 291 triệu USD, tăng gần gấp đôi số lượng thương vụ so với năm 2016. Các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ tài chính (fintech) kêu gọi được số vốn đầu tư lớn nhất, 129 triệu USD; tiếp theo là thương mại điện tử (e-commerce) 34,7 triệu USD; công nghệ giáo dục (edtech) 20,2 triệu USD¹⁸.

Năm 2017, Việt Nam đã tiếp nhận 92 thương vụ đầu tư vào các DNKNĐMST với tổng số vốn hơn 291 triệu USD, tăng gần gấp đôi về mặt số lượng thương vụ và gần 50% về mặt tổng số vốn đầu tư so với năm 2016 được thực hiện bởi Topica Foudner Insitute¹⁹.

Đến năm 2018, theo Topica Foudner Insitute, cùng số lượng thương vụ tiếp nhận là 92 thương vụ nhưng tổng số vốn đầu tư vào DNKNĐMST Việt lên đến 889 triệu USD, gấp 3 lần so với năm trước, cùng với đó là với 10 giao dịch hàng đầu đã mang về 734 triệu USD, chiếm 83% tổng giá trị thỏa thuận, gồm những giao dịch trên 30 triệu USD đầu tư vào Yeah1, Sendo và Topica cùng 7 thương vụ không được tiết lộ khác²⁰. Các DNKNĐMST được các nhà đầu tư hỗ trợ thuộc lĩnh vực công nghệ giáo dục, thương mại điện tử, du lịch công nghệ, logistics, giáo dục công nghệ.

Về các quỹ đầu tư, hiện nay hiện có khoảng 40 quỹ đầu tư mạo hiểm đang hoạt động tại Việt Nam. Về quỹ đầu tư nội địa đã có sự tổng hợp lớn về vốn, với tổng vốn của 6 quỹ tương đương 500 triệu USD với sự tham gia đầu tư, các

¹⁶ (Khánh Nguyễn) Việt Nam có khoảng 3000 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. <https://vtv.vn/kinh-te/viet-nam-hien-co-3000-doanh-nghiep-khoi-nghiep-doi-moi-sang-tao-20180912112510643.htm>. Truy cập ngày 20/9/2019

¹⁷ “2016 Starup Deal VietNam”, Topica Founder Instiute, 3/2017 Truy cập ngày 21/9/2019

¹⁸ “2016 Starup Deal VietNam”, Topica Founder Instiute, 3/2017. Truy cập ngày 21/9/2019

¹⁹(Thùy Dương) Starup Việt tiếp tục hút vốn từ các quỹ đầu tư <http://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-kinh-doanh/startup-viet-tiep-tuc-hut-von-tu-cac-quy-dau-tu-302295.html>. Truy cập ngày 21/9/2019

²⁰ (Thùy Dương) Startup: Việt tiếp tục hút vốn từ các quỹ đầu tư. <http://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-kinh-doanh/startup-viet-tiep-tuc-hut-von-tu-cac-quy-dau-tu-302295.html> Truy cập ngày 23/9/2019

nhà đầu tư trong nước sẵn sàng đầu tư cho các DNKNĐMST. Các nhà đầu tư có thể kể tới như: Vingroup Ventures, Viet Capital Ventures, Viet Partners...

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế có khoảng 9937²¹ doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, trong đó trên địa bàn tỉnh chỉ có 22 DNKNĐMST²² hoạt động cùng với nhiều các dự án KNĐMST đang được triển khai và được thực hiện hoạt động. Có thể thấy được, DNKNĐMST hiện nay trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế có số lượng rất nhỏ so với số lượng các DNKNĐMST trên cả nước. Bên cạnh đó, so với số lượng các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, số lượng DNKNĐMST đang hoạt động trên địa bàn tỉnh chỉ chiếm khoảng 0.22% trên tổng thể các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh, vì đây là một loại hình doanh nghiệp còn khá là mới so với các loại hình doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh.

Đại đa số hiện nay các DNKNĐMST trên địa bàn tỉnh hoạt động, kinh doanh chủ yếu về các lĩnh vực sản xuất và du lịch, một phần rất nhỏ hoạt động trong lĩnh vực công nghệ, thương mại điện tử. Phần lớn các doanh nghiệp nhận được hỗ trợ chủ yếu về các thủ tục hành chính: đăng ký doanh nghiệp, sở hữu trí tuệ, đăng ký thành lập doanh nghiệp.... Ngoài ra, các doanh nghiệp còn nhận được ưu đãi về vốn, ưu đãi về thuế, hỗ trợ về đổi mới công nghệ, khu vực không gian làm việc chung, nhân lực, tài chính và tín dụng.

Vấn đề hỗ trợ các DNKNĐMST là một trong các vấn đề trọng tâm và được ưu tiên lên hàng đầu trong hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. Sau khi các nghị quyết cùng với các văn bản pháp luật quy định về hỗ trợ các DNKNĐMST của Nhà nước được ban hành và có hiệu lực thi hành, Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã ban hành các văn bản về hỗ trợ các DNKNĐMST: Quyết định số 39/ 2018/ QĐ – UBND ; Quyết định số 1540/ 2017/ QĐ – UBND Quyết định ban hành Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2017 – 2020, định hướng đến năm 2025; Kế hoạch số 249/ 2017/ KH – UBND Kế hoạch thực hiện Đề án “ Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp” giai đoạn 2017 – 2025.

²¹ Cơ sở dữ liệu thông tin doanh nghiệp. <https://thongtindoanhnghep.co/>. Truy cập vào ngày 23/9/2019.

²² Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thừa Thiên Huế.

Hai là, những kết quả đạt được trong việc tuyên truyền, nâng cao sự hiểu biết của doanh nghiệp về pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Để có thể giúp đỡ các doanh nghiệp tiếp cận và hiểu biết về pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, tại Quyết định 1540/ 2017/ QĐ – UBND về ban hành Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2017 – 2020, định hướng đến năm 2025, đã quy định rõ cách thức thông tin, tuyên truyền về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đến các doanh nghiệp.

Thứ nhất, để các DNKNĐMST có thể tiếp cận và tìm hiểu được các thông tin thì Sở Khoa học và công nghệ đã xây dựng Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh và kết nối với Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia. Nhằm mục đích cung cấp thông tin về công nghệ, sáng chế, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, sở hữu trí tuệ, chính sách, pháp luật, nguồn nhân lực, nguồn đầu tư và giao dịch đầu tư, đối tác, khách hàng, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới, tổ chức, cá nhân hỗ trợ; tin tức, sự kiện trong nước, quốc tế và các hoạt động khác hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Hiện nay, khoảng 20% các DNKNĐMST tiếp cận được các thông tin về hỗ trợ cho Doanh nghiệp tại Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh, cổng thông tin điện tử Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh.

Ngoài ra để thông tin kiến thức về hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, thông tin về các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước, kiến thức về hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và các thành phần liên quan, các cơ chế chính sách, các cộng đồng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, thông tin theo sự kiện liên quan đến khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, truyền thông thông qua các mạng xã hội đến các DNKNĐMST Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh có trách nhiệm kết hợp với các Sở khác trên địa bàn tỉnh cùng xây dựng chương trình truyền thông về hoạt động khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, hỗ trợ đầu tư cho khởi nghiệp và phổ biến, tuyên truyền các điển hình khởi nghiệp thành công ở trong và ngoài tỉnh.

Về việc tuyên truyền, phổ biến các cơ chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đến các DNKNĐMST trên địa bàn tỉnh thì Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Thừa Thiên Huế có trách nhiệm thực hiện, 14% các doanh nghiệp tiếp cận các thông tin hỗ trợ Doanh nghiệp từ Thời sự, báo chí và truyền thông.

Ngoài tiếp cận các thông tin từ các nguồn thông tin trên, thì khoảng 14% thông tin các DNKNĐMST tiếp cận từ các thành viên công ty, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, các nhà đầu tư, các quỹ đầu tư. Bên cạnh đó, khoảng 15% các thông tin các doanh nghiệp tiếp cận từ các cộng đồng khởi nghiệp, vườn ươm khởi nghiệp. Và khoảng 39% các doanh nghiệp tiếp cận các thông tin hỗ trợ từ các nguồn khác như internet, các cuộc thi khởi nghiệp, các buổi hội thảo,..... Như vậy, việc phổ biến và tuyên truyền các cơ chế, chính sách đến các doanh nghiệp đã được thực hiện có hiệu quả, các doanh nghiệp đã tiếp cận được các thông tin, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong KNĐMST.

Để giúp các DNKNĐMST tiếp cận được các văn bản hỗ trợ của tỉnh, tỉnh thường tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các sự kiện khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: Ứng dụng công nghệ thông tin trong khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, Kết nối thương mại – Đặc sản và thủ công Huế; Chương trình Chủ tịch đồng hành cùng doanh nghiệp 2019; Hội thảo Sơ kết 01 năm thực hiện Luật Hỗ trợ DNNVV và Phổ biến kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp năm 2019; Hội thảo lấy ý kiến chính sách hỗ trợ doanh nghiệp mới thành lập trên địa bàn....

Trong đó có sự kiện Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Thừa Thiên Huế (TECHFEST ThuaThienHue), hỗ trợ giới thiệu các doanh nghiệp khởi nghiệp tiềm năng tại tỉnh tham dự TECHFEST quốc gia. Tổ chức các cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh: Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo,.... để lựa chọn các ý tưởng, dự án khởi nghiệp có tiềm năng nhằm hỗ trợ ươm tạo thành các dự án khởi nghiệp phát triển.

Ngoài ra, tại Sở Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng, hoàn thiện sổ tay ngành nghề kinh doanh có điều kiện; Xây dựng tờ rơi về hỗ trợ hoàn thiện miễn phí hồ sơ cho doanh nghiệp.

Thứ hai, về hỗ trợ thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính, điều này giúp cho các DNKNĐMST nắm rõ được các quy định của pháp luật về các thủ tục hành chính, đẩy nhanh hoàn thành các thủ tục cần thiết, tránh được các sai sót trong làm thủ tục hành chính.

Tư vấn, hướng dẫn miễn phí về các thủ tục hành chính thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Hỗ trợ miễn phí về hoàn thiện hồ sơ đối với các thủ tục hành chính: đăng ký thành lập doanh nghiệp, đăng ký chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, đăng ký chứng chỉ hành nghề.

DNKNĐMST được quyền lựa chọn thực hiện 03 thủ tục: đăng ký thành lập doanh nghiệp, đăng ký mở tài khoản ngân hàng và đăng ký khắc con dấu tại một nơi duy nhất là bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đăng ký doanh nghiệp tại Trung tâm hành chính công tỉnh (thay vì phải đến 03 cơ quan, đơn vị).

Được quyền lựa chọn thực hiện 02 thủ tục: đăng ký đầu tư và đăng ký doanh nghiệp tại một nơi duy nhất là bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đăng ký đầu tư tại Trung tâm hành chính công tỉnh (thay vì phải đến 02 cơ quan, đơn vị).

Được cấp miễn phí Thẻ điện tử doanh nghiệp. Khi thực hiện các thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, doanh nghiệp không phải nộp các giấy tờ đã có dữ liệu trong Thẻ điện tử doanh nghiệp. Doanh nghiệp được quyền tra cứu thông tin của mình tại Hệ thống Thông tin doanh nghiệp của tỉnh theo địa chỉ <https://dkkdcaphuyen.thuathienhue.gov.vn>.

Hiện nay, tại Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh, Sở Công thương, UBND huyện Phong Điền đã thực hiện và công bố thành phần có trong hồ sơ của doanh nghiệp. Có tới khoảng 22% DNKNĐMST²³ được hỗ trợ thủ tục hành chính trong đăng ký thành lập doanh nghiệp, giúp cho các doanh nghiệp tiết kiệm được thời gian, cũng như chi phí trong thành lập doanh nghiệp. Các DNKNĐMST nắm bắt được các quy định của pháp luật về trình tự thủ tục cũng như cách thức tiến hành, tránh được các sót trong quá trình thực hiện.

Thứ ba, về hỗ trợ về mặt tài chính Quỹ Đầu tư phát triển và Bảo lãnh tín dụng DNNVV tỉnh Thừa Thiên Huế (sau đây gọi tắt là Quỹ Bảo lãnh tín dụng DNNVV), các chi nhánh ngân hàng thương mại, ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn, ngân hàng phát triển trên địa bàn tỉnh hỗ trợ xây dựng dự án, phương án sản xuất, kinh doanh khả thi để giúp doanh nghiệp nâng cao khả năng tiếp cận tín dụng. DNKNĐMST tham gia và đạt từ giải ba trở lên tại các cuộc thi khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh trở lên, DNKNĐMST được thành lập từ cá nhân, nhóm cá nhân tham gia và đạt giải tại các cuộc thi khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh trở lên được hỗ trợ đầu tư vốn môi để triển khai dự án khởi nghiệp trong giai đoạn đầu. Mức hỗ trợ và hình thức hỗ trợ như sau:

Mức hỗ trợ: Được hỗ trợ đầu tư vốn môi không quá 25 triệu đồng/doanh nghiệp. Với mức hỗ trợ là 25 triệu đồng/ doanh nghiệp là một mức hỗ trợ còn hạn chế cho một DNKNĐMST và thực tế khi thực hiện là rất khó triển khai giải

²³ Kết quả khảo sát các doanh nghiệp được thực hiện trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

ngân hỗ trợ cho các doanh nghiệp, bởi lẽ đây là một mô hình kinh doanh mới đầy mạo hiểm cũng như tín rủi ro cao vì vậy việc thực hiện mức hỗ trợ này trên thực tế là rất khó và gần như là không thể thực hiện.

Hình thức hỗ trợ: Giá trị của khoản đầu tư sẽ được chuyển đổi thành vốn góp hoặc cổ phần của doanh nghiệp. Doanh nghiệp sẽ hoàn trả khoản đầu tư vốn mỗi bằng cách mua lại vốn góp hoặc cổ phần trong vòng 05 năm kể từ ngày tiếp nhận vốn môi.

Được hỗ trợ lãi suất đối với khoản vay để thực hiện thương mại hóa các sản phẩm, nhưng tối đa không quá 50 triệu đồng/doanh nghiệp. Mức lãi suất hỗ trợ được tính bằng chênh lệch giữa mức lãi suất cho vay trung hạn bình quân do ngân hàng nhà nước tính công bố từng thời kỳ với mức lãi suất cho vay tối thiểu của Quỹ Bảo lãnh tín dụng DNNVV được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo từng thời kỳ.

Có khoảng 10% DNKNĐMST được hỗ trợ về mặt thủ tục tài chính trong lĩnh vực hành chính²⁴. Rút ngắn được thủ tục vay vốn, giúp cho các doanh nghiệp được hỗ trợ kịp thời trong vòng vốn kinh doanh, giải quyết được các khó khăn trong quá trình hoạt động liên quan về vòng vốn, ngoài ra việc vay vốn ưu đãi này sẽ làm giảm bớt gánh nặng cho doanh nghiệp trong việc trả lãi suất.

Ngoài ra, vừa qua đã diễn ra lễ ký hợp tác kết nối nhà đầu tư thành lập Quỹ đầu tư Khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Thừa Thiên Huế giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư với Công ty cổ phần Quản lý Đầu tư Khởi nghiệp Sáng tạo Việt Nam (ICM). Giúp cho DNKNĐMST có thêm một nguồn hỗ trợ về tài chính.

Thứ tư, để giúp các DNKNĐMST về mặt các cơ sở hạ tầng, về không gian làm việc chung, khu vực là việc chung: Hug Building – Tòa nhà Huế Group, Box CO-Working Space, CoPLUS - Working Space,... UBND đã có những chính sách hỗ trợ cho các DNKNĐMST tại Điều 14 Quyết định 39/2018/QĐ – UBND về tiêu chuẩn của không gian chung, kinh phí hỗ trợ cho các DNKNĐMDT.

Về chi phí khu làm việc chung:

+ Khu làm việc của tư nhân : 50% chi phí thuê văn phòng làm việc tại các Khu làm việc của tư nhân trong thời hạn 06 tháng, nhưng tối đa không quá

²⁴ Kết quả khảo sát các doanh nghiệp được thực hiện trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

02 triệu đồng/tháng/doanh nghiệp. Kinh phí hỗ trợ được chuyển trực tiếp cho đơn vị kinh doanh Khu làm việc chung mà doanh nghiệp ký hợp đồng.

Về khu làm việc chung của Nhà nước: Giảm 70% chi phí thuê văn phòng làm việc tại các Khu làm việc chung của nhà nước trong thời hạn 06 tháng, nhưng tối đa không quá 02 triệu đồng/tháng/ doanh nghiệp.

Việc giải ngân kinh phí hỗ trợ được thực hiện một lần tại thời điểm cuối của thời hạn hỗ trợ theo quy định.

DNKNĐMST được thành lập từ cá nhân, nhóm cá nhân tham gia và đạt giải tại các cuộc thi khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh trở lên đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 13 tại Quyết định số 39/ QĐ – UBND vẫn được hỗ trợ.

+ DNKNĐMST đầu tư xây dựng, sửa chữa và vận hành dự án Khu làm việc chung được hỗ trợ sau đầu tư như sau:

Hỗ trợ 25% kinh phí đầu tư xây dựng, sửa chữa để đưa vào vận hành khai thác dự án Khu làm việc chung. Hình thức hỗ trợ thông qua việc sử dụng ngân sách tỉnh để nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất thay cho doanh nghiệp, nhưng mức hỗ trợ không vượt quá tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định phải nộp cho nhà nước. Trường hợp DNNVV không sử dụng đất thuê của nhà nước vẫn được hỗ trợ tối đa 25% kinh phí đầu tư xây dựng, sửa chữa để đưa vào vận hành dự án khai thác Khu làm việc chung nếu đáp ứng điều kiện hỗ trợ do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định. Kinh phí hỗ trợ được giải ngân dần theo từng năm được tính bằng số tiền thuê đất trả hàng năm theo giá nhà nước tại khu vực đề nghị hỗ trợ. Tổng mức hỗ trợ không vượt quá số tiền thuê đất theo giá nhà nước trong suốt thời gian hoạt động của dự án được cơ quan có thẩm quyền quyết định.

Hỗ trợ 25% kinh phí đầu tư sửa chữa các tòa nhà thuộc sở hữu của nhà nước để đưa vào vận hành khai thác dự án Khu làm việc chung. Kinh phí hỗ trợ được trừ vào tiền thuê tài sản thuộc sở hữu của nhà nước, nhưng mức được trừ không vượt quá tiền thuê tài sản phải nộp.

Dự án Khu làm việc chung được hỗ trợ theo quy định tại Điểm a và b Khoản 4 Điều 14 Quyết định số 39/2018/ QĐ - UBND phải được Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất chủ trương trước khi triển khai xây dựng. Mức hỗ trợ quy định tại Điểm a và b Khoản 4 Điều 14 không quá 2 triệu đồng/m² sàn và không quá 2 tỷ đồng/dự án.

Thứ năm, về tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về khởi sự doanh nghiệp cho các DNKNĐMST được quy định chi tiết tại Điều 15 Quyết định 39 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế. Cụ thể :

Đối tượng được tham gia: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, cá nhân, nhóm cá nhân có dự án khởi nghiệp sáng tạo được miễn chi phí tham gia các khóa đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp do các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh tổ chức. Doanh nghiệp nhỏ và vừa được thành lập từ cá nhân, nhóm cá nhân tham gia và đạt giải tại các cuộc thi khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh trở lên.

DNKNĐMST được tính hỗ trợ chi phí tham gia các khóa đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp do các cơ sở ươm tạo DNNVV tổ chức. Nội dung, mức hỗ trợ và hình thức hỗ trợ như sau:

Nội dung đào tạo, mức hỗ trợ: Khởi sự kinh doanh, quản trị doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp chuyên sâu. Nội dung và thời lượng đào tạo theo quy định của pháp luật hiện hành.

Mức hỗ trợ: Hỗ trợ theo 03 chuyên đề sau:

+ Khởi sự kinh doanh: Tối đa không quá 1,0 triệu đồng/người/khóa và 3,0 triệu đồng/doanh nghiệp/khóa.

+ Quản trị doanh nghiệp: Tối đa không quá 1,5 triệu đồng/người/khóa và 3,0 triệu đồng/doanh nghiệp/khóa.

+ Quản trị doanh nghiệp chuyên sâu: Tối đa không quá 2,0 triệu đồng/người/ khóa và 4,0 triệu đồng/doanh nghiệp/khóa.

Hình thức hỗ trợ: Chuyển trực tiếp cho cơ sở ươm tạo DNNVV mà doanh nghiệp ký hợp đồng.

Thực hiện theo Quyết định số 39/2018/ QĐ – UBND đã triển khai và thực hiện tổ chức được chương trình đào tạo và hỗ trợ doanh nghiệp Chuyên đề: “ 05 cách gia tăng lợi nhuận hiệu quả cho doanh nghiệp”; Chương trình đào tạo, hỗ trợ doanh nghiệp với chuyên đề “ Bồi dưỡng về khởi sự doanh nghiệp, kỹ năng quản trị doanh nghiệp cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh”; Hội thảo “ Phổ biến các chương trình, chính sách, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”

Thứ sáu, về hỗ trợ về mở rộng thị trường, nhằm giúp đỡ và tạo điều kiện mở rộng thị trường cho các DNKNĐMST, Sở Công thương đã liên hệ tạo điều kiện cho 03 doanh nghiệp tham gia Hội chợ Thương mại Việt – Lào. 01 doanh

nghiệp tham gia Hội nghị xúc tiến thương mại Thái Lan – Việt Nam quốc tế mở rộng; Tổ chức được 06 phiên chợ đưa hàng Việt Nam về nông thôn với tổng kinh phí hỗ trợ là 765 triệu đồng; Ngoài ra còn tổ chức cho 11 doanh nghiệp tham gia hội chợ cung cầu, mở rộng thị trường với kinh phí thực hiện là 225 triệu đồng. Hỗ trợ chi phí thuê gian hàng, chi phí vận chuyển sản phẩm, trang thiết bị trưng bày, chi phí trang trí cổ động trực quang cho 18 doanh nghiệp tham gia 08 Hội chợ, triển lãm tại các tỉnh, thành phố cả nước.

Thứ bảy, hỗ trợ về chuyên giao công nghệ với hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng mua công nghệ, giải pháp kỹ thuật, quy trình công nghệ, thiết kế kỹ thuật, bí quyết công nghệ.

- Chuyển giao công nghệ có kèm thiết bị công nghệ: sẽ hỗ trợ tối đa 30% chi phí mua thiết bị công nghệ phục vụ duy trì, phát triển thế mạnh của các ngành nghề, làng nghề truyền thống (trừ địa bàn thành phố Huế và thị xã Hương Thủy); Với thiết bị công nghệ thực hiện dự án cải tiến công nghệ trong các lĩnh vực công nghệ sau thu hoạch và chế biến sản phẩm nông nghiệp; cải tạo giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao và cạnh tranh được với giống nhập khẩu thì sẽ được hỗ trợ tối đa 30% chi phí thực hiện.

- Hỗ trợ tối đa 30% chi phí thực hiện dự án cải tiến công nghệ quản lý tiên tiến (ISO 14000, ISO 22000, ISO 9001, ISO 27000, GMP, HACCP,...., các tiêu chuẩn hệ thống quản lý khác).

Kinh phí hỗ trợ: không quá 100 triệu đồng/hợp đồng, không quá một hợp đồng/năm và tổng giá trị hỗ trợ không quá 300 triệu đồng/doanh nghiệp trong suốt quá trình hoạt động.

Việc hỗ trợ này sẽ giúp cho các doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng được các công nghệ tiên tiến, hiện đại trong sản xuất, cải tiến được máy móc. Điều này đẩy mạnh trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp. Hiện nay có khoản 10% doanh nghiệp được hỗ trợ trong thủ tục chuyên giao công nghệ. Điều này giúp cho việc chuyên giao được đẩy mạnh và nhanh hơn.

Thứ tám, về hỗ trợ sở hữu trí tuệ theo quy định số 13/2018/ QĐ – UBND ngày 09/02/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh giai đoạn 2017 – 2020. Hiện nay đã hỗ trợ được cho 03 doanh nghiệp, cá nhân tạo lập và đăng ký bảo hộ nhãn hiệu với kinh phí 10 triệu đồng/ 1 DN.

Thứ chín, hiện nay ở trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đã thành lập đư Clb khởi nghiệp, để có thể hỗ trợ cho các DNKNĐMST, tìm kiếm các quỹ đầu tư, các nhà đầu tư để có thể giúp đỡ cho các DNKNĐMST,

Hiện nay, Clb đã kết nối các Câu lạc bộ khởi nghiệp trong và ngoài tỉnh: Clb Nghệ Nhân Huế,... Clb đã thành lập quỹ hỗ trợ khởi nghiệp AIO. Hợp tác với ngân hàng TMCP Công Thương chi nhánh Nam TT Huế, Công ty TNHH MTV Tân Nguyên, Viện Nghiên cứu và Phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế để giúp đỡ, hỗ trợ các DNKNĐMST trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Thứ mười, tại tỉnh cũng đã hình thành được các vườn ươm khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế : Trung tâm khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại các trường đại học; Hue Innovation Hub - Trung tâm Sáng tạo Thừa Thiên Huế trung tâm Ươm tạo, hỗ trợ Doanh nghiệp và phát triển các chính sách thúc đẩy phát triển Thừa Thiên Huế; CoPLUS - Working Space. Nhằm thúc đẩy các DNKNĐMST phát triển trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, UBND tỉnh đã ban hành nhiều các chính sách hỗ trợ cho các doanh nghiệp trên tất cả các lĩnh vực nhằm hỗ trợ một cách tối ưu nhất cho các doanh nghiệp hoạt động và phát triển.

2.1.2. Những tồn tại, vướng mắc trong quá trình áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Với những kết quả đạt được, các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thể tồn tại vững chắc, cũng như có nhiều động lực và tự tin để phát huy hết khả năng tư duy đổi mới sáng tạo của mình, chủ động trong hoạt động kinh doanh, tạo ra nhiều sản phẩm chất lượng cao và ngày càng khẳng định được vị thế của mình trên thị trường nội địa và quốc tế. Song trong quá trình thực hiện khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, các doanh nghiệp đã gặp không ít những khó khăn, trở ngại khi môi trường hệ sinh thái khởi nghiệp chưa thực sự thuận lợi và hiệu quả. Cụ thể, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đang gặp không ít khó khăn trong việc tiếp cận các thông tin về ưu đãi mà doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được hưởng, triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi vào thực tế và sự hạn chế trong việc tiếp cận, tìm hiểu và nắm bắt được những văn bản pháp luật có liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Thứ nhất là, trong việc tiếp cận các thông tin về ưu đãi mà doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được hưởng

Các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hình thành và phát triển luôn cần có sự hỗ trợ đặc lực từ phía Nhà nước, cơ quan ban ngành để tăng năng suất lao động, tạo việc làm cho người lao động; đồng thời đóng góp vào quá trình thúc đẩy và nâng cao chất lượng, tăng trưởng kinh tế theo hướng bền vững. Để cụ thể hóa mục tiêu của mình, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phải tiếp cận đầy đủ thông tin về những ưu đãi được Nhà nước, cơ quan ban hành hỗ trợ. Phần lớn các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tiếp cận những thông tin hỗ trợ doanh nghiệp trên Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia nói chung và tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng. Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là nơi cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các hoạt động trong khuôn khổ Chương trình Khởi nghiệp. Đây là nơi cung cấp thông tin về công nghệ, sáng chế, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, sở hữu trí tuệ; chính sách, pháp luật; nguồn nhân lực; nguồn đầu tư và giao dịch đầu tư; sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới; tổ chức, cá nhân hỗ trợ; tin tức, sự kiện trong nước, quốc tế và các hoạt động khác hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Trong tất cả các nguồn tiếp cận, Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia được coi là nguồn tiếp cận quan trọng và phổ biến nhất được các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo biết đến. Theo số liệu thống kê cho thấy rằng, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tiếp cận những thông tin hỗ trợ từ Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thì vẫn chiếm tỷ lệ rất thấp, cụ thể là chỉ chiếm khoảng 20% trong tất cả các nguồn tiếp cận. Không chỉ tiếp cận thông tin hỗ trợ từ Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia nói chung và tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng, các nguồn như: thời sự, báo chí, truyền thông; từ các thành viên của công ty, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, các nhà đầu tư, các quỹ đầu tư; các cộng đồng khởi nghiệp, vườn ươm khởi nghiệp được xem là những trang thông tin hữu hiệu giúp doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tiếp cận được các thông tin hỗ trợ doanh nghiệp từ phía Nhà nước, cơ quan ban ngành. Song đa số doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chưa tiếp cận được thông tin hỗ trợ từ các nguồn tiếp cận đó. Số liệu thống kê đã cho chúng ta thấy rõ, tiếp cận từ thời sự, báo chí, truyền thông chiếm tỷ lệ 12%, từ thành viên của các công ty, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, các nhà đầu tư, các quỹ đầu tư chiếm tỷ lệ 14%, từ các cộng đồng khởi nghiệp, vườn ươm khởi nghiệp chiếm tỷ lệ 15% và 39% là từ nguồn khác. Có thể nói, các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đang gặp không ít khó khăn khi chưa thực sự tiếp cận các thông tin hỗ trợ từ phía Nhà nước, cơ quan ban ngành. Điều này đã ảnh hưởng

rất lớn đến quá trình hình thành và phát triển của các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong giai đoạn hiện nay.

Thứ hai là, trong việc triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi vào thực tế

Hiện nay, làn sóng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đã thực sự lan tỏa mạnh mẽ và rộng rãi trong doanh nghiệp. Trong năm 2018, cả nước có 131.275 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký là 1.478,1 nghìn tỷ đồng, tăng 3,5% về số doanh nghiệp và tăng 14,1% về số vốn đăng ký so với năm 2017 và tính đến 9 tháng đầu năm 2019, cả nước có 11.787 doanh nghiệp thành lập mới là với số vốn đăng ký là 140.152 tỷ đồng, tăng 28,6% về số doanh nghiệp và tăng 65,3% về số vốn so với cùng kỳ năm 2018²⁵. Điều này phản ánh sự phát triển của doanh nghiệp với số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập có xu hướng tăng cả về số lượng lẫn số vốn đăng ký. Nhằm thúc đẩy và hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, Chính phủ đã ban hành một số chính sách tài chính chẳng hạn như chính sách huy động vốn, chính sách thuế, chính sách tín dụng ngân hàng, chính sách tài chính hỗ trợ gián tiếp thông qua mô hình vườn ươm doanh nghiệp... Tuy nhiên, cho đến nay, phần lớn các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chưa thể tiếp cận hiệu quả những chính sách tài chính này. Kể từ khi thành lập, vòng đời của một doanh nghiệp khởi nghiệp trải qua 5 giai đoạn: Khởi nghiệp, xây dựng, phát triển, trưởng thành và sau trưởng thành. Mỗi giai đoạn phát triển doanh nghiệp có nhu cầu về vốn và mô hình huy động vốn khác nhau. Đặc biệt hơn, với mỗi doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo từ khi hình thành, xây dựng và phát triển đột phá thì vốn được xem là vấn đề cấp bách, là điều kiện tiên quyết để duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh. Các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thể huy động vốn từ quỹ đầu tư mạo hiểm, các chương trình khởi nghiệp, vườn ươm doanh nghiệp, nhà đầu tư thiên thần, gọi vốn cộng đồng... Trong đó, quỹ đầu tư mạo hiểm được xem là một trong những giải pháp quan trọng về vốn cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hiện nay. Ở nước ta, mặc dù khá nhiều quỹ đầu tư đang hoạt động nhưng các quỹ mang tính chất đầu tư vốn mạo hiểm thì chiếm tỷ trọng rất thấp (4/57 quỹ)²⁶. Có thể thấy, chúng ta chưa khơi thông dòng vốn đầu tư mạo hiểm vào các doanh nghiệp

²⁵ Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Tình hình đăng ký doanh nghiệp tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2019, <https://dangkykinhdoanh.gov.vn/vn/tin-tuc/598/5008/tinh-hinh-dang-ky-doanh-nghiep-thang-9-va-9-thang-dau-nam-2019.aspx>, ngày truy cập 30/09/2019.

²⁶ ThS Thạch Lê Anh, Quỹ đầu tư mạo hiểm: giải pháp vốn cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, <http://hpstic.vn/news/Quy-dau-tu-mao-hiem-giai-phap-von-cho-doanh-nghiep-khoi-nghiep-sang-tao-16295.html>, truy cập ngày 23/09/2019.

khởi nghiệp sáng tạo để phát huy hết khả năng vốn có của nó. Ngoài ra, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo còn khó tiếp cận tín dụng ngân hàng. Theo thống kê từ Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), có đến 70% doanh nghiệp nhỏ và vừa chưa tiếp cận được nguồn vốn tín dụng; trong đó, hơn 30% doanh nghiệp “không thể tiếp cận” nguồn vốn của ngân hàng và 30% các doanh nghiệp khác cho biết rất “khó tiếp cận” nguồn vốn này²⁷. Như vậy, các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đang thực sự gặp phải những khó khăn, thử thách trong vấn đề huy động vốn để đầu tư, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo ra nhiều sản phẩm chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thị trường nội địa và quốc tế. Thực tế tại tỉnh Thừa Thiên Huế cho thấy, các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gặp rất nhiều khó khăn từ việc huy động vốn, chiếm tỷ lệ 25% trong số những khó khăn trong quá trình thành lập và hoạt động. Quỹ đầu tư mạo hiểm tham gia đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại tỉnh Thừa Thiên Huế rất ít, dẫn đến hạn chế trong việc mở rộng sản xuất kinh doanh, tìm kiếm lợi nhuận tối đa và đạt mức tăng trưởng như kỳ vọng. Nhiều nhà đầu tư vẫn “e dè” khi hoạt động đầu tư mạo hiểm vào quá trình đổi mới công nghệ thường tiềm ẩn nhiều rủi ro và tỷ lệ thành công ở mức thấp. Hơn nữa, việc thiếu hẳn hoàn toàn các biện pháp hỗ trợ liên quan tới ưu đãi về thuế dành cho hoạt động đầu tư mạo hiểm khiến các nhà đầu tư lo ngại và chưa sẵn sàng để rót vốn đầu tư kinh doanh. Vì vậy, cần có chính sách miễn giảm thuế đối với phần thu nhập phát sinh khi nhà đầu tư mạo hiểm kết thúc dịch vụ hỗ trợ và thực hiện ưu đãi đối với phần thu nhập phát sinh của các nhà đầu tư góp vốn vào quỹ, nhằm thu hút các nguồn vốn từ các cá nhân và nhà đầu tư có tổ chức vào hoạt động đầu tư mạo hiểm quy định tại Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017.

Không chỉ khó khăn trong việc tiếp cận các chính sách về tài chính, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo còn gặp khó khăn khi tiếp cận thủ tục hành chính. Với hạ tầng liên quan đến công nghệ phát triển, sự hội nhập kinh tế, hỗ trợ của chính phủ và tư duy khởi nghiệp của những người trẻ đã thúc đẩy sự phát triển nhanh chóng của các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Cùng với những thuận lợi, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo cũng đang vướng phải những khó khăn từ thủ tục hành chính rườm rà và một số cơ chế chính sách chưa tiếp cận được. Theo khảo sát của Ban Nghiên cứu phát triển

²⁷ Diêu Thiên (2019), Doanh nghiệp nhỏ và vừa vẫn gặp khó trong tiếp cận vốn, <http://thoibaotaichinhvietnam.vn/pages/kinh-doanh/2018-09-10/doanh-nghiep-nho-va-vua-van-gap-kho-trong-tiep-can-von-61774.aspx>, truy cập ngày 28/09/2019.

kinh tế tư nhân (thuộc Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ), nhận thấy có 73% doanh nghiệp cho rằng rào cản liên quan đến cơ chế chính sách do thủ tục rườm rà, gây mất thời gian; 46% cho rằng do chồng chéo giữa các cơ quan nhà nước; 36% cho rằng do sự thay đổi đột ngột và bất định về chính sách... Chính phủ có hàng loạt các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, trong đó có cải cách mạnh thủ tục hành chính nhưng mới chỉ có 27% doanh nghiệp được khảo sát đánh giá cao nhóm giải pháp này²⁸. Chính sự rào cản vô hình từ các thủ tục hành chính rườm rà, mất thời gian ngay từ khâu thành lập doanh nghiệp đến các hoạt động về sau khiến nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo mất đi cơ hội phát triển dòng sản phẩm mới, mô hình kinh doanh mới... Để tạo được sự bứt phá phải đưa ra các mô hình kinh doanh mới, tận dụng nền tảng công nghệ, các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hoạt động hiệu quả và nhận được sự hỗ trợ từ các nhà đầu tư rót vốn vào doanh nghiệp thì đòi hỏi thông tin về cơ chế chính sách phải thông suốt và thủ tục hành chính liên quan cần đơn giản hơn. Theo bảng khảo sát mà nhóm tác giả thực hiện được, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vẫn còn gặp khó khăn trong thủ tục thành lập doanh nghiệp, chiếm tỷ lệ khoảng 8% còn lại thì các doanh nghiệp không gặp trở ngại từ thủ tục thành lập. Doanh nghiệp đăng ký thành lập doanh nghiệp chưa thể tiến hành hoạt động chủ yếu xuất phát từ hồ sơ đề nghị doanh nghiệp còn nhiều sai sót dẫn đến bổ sung hồ sơ, chẳng hạn; kê khai thông tin về người thành lập doanh nghiệp, thông tin về thuế, tên doanh nghiệp khi đăng ký thành lập... chưa phù hợp với quy định của pháp luật. Điều này chính là rào cản khiến các doanh nghiệp trong bước đầu khởi sự và xây dựng hoạt động do gặp khó khăn trong thủ tục thành lập. Mặc dù còn gặp khó khăn khi thành lập doanh nghiệp nhưng các doanh nghiệp khởi nghiệp đã vươn mình, vượt qua khó khăn và nhận được sự hỗ trợ về thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh, sở hữu trí tuệ, tài chính, khoa học – công nghệ, đất đai, mặt bằng sản xuất; trong đó lĩnh vực đăng ký kinh doanh chiếm tỷ lệ khá lớn là 22%. Với tốc độ phát triển nhanh của mô hình khởi nghiệp hiện nay, các thủ tục hành chính cần phải đơn giản hóa để các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thể tiếp cận và thực hiện là hết sức cần thiết.

Ngoài ra, các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại tỉnh Thừa Thiên Huế chưa biết đến và thậm chí là tham gia vào các vườn ươm khởi

²⁸ Minh Hạnh/VOV-TP HCM, Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo chật vật với thủ tục hành chính, <https://vov.vn/kinh-te/doanh-nghiep-khoi-nghiep-sang-cao-chat-vat-voi-thu-tuc-hanh-chinh-706841.vov>, truy cập ngày 10/10/2019.

nghiệp, hệ sinh thái khởi nghiệp. Cụ thể, doanh nghiệp khởi nghiệp chưa biết đến các vườn ươm khởi nghiệp, hệ sinh thái khởi nghiệp chiếm đến 78%, chưa tham gia vào các vườn ươm thì lên tới 98%. Có thể nói, các vườn ươm khởi nghiệp đóng vai trò quan trọng nhưng thực sự các doanh nghiệp khởi nghiệp chưa biết đến và tiếp cận là trở ngại rất lớn cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hiện nay. Vườn ươm khởi nghiệp là nơi cung cấp không gian làm việc, cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ nghiên cứu và phát triển; tư vấn hoàn thiện công nghệ; thường miễn phí hoặc rất ít phí và thường trực thuộc các trường đại học hoặc viện nghiên cứu... Đặc biệt, vườn ươm khởi nghiệp sẽ là nơi thực hiện chức năng hỗ trợ, ươm tạo các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có các dự án kinh doanh nhiều tiềm năng; tạo điều kiện phát triển lớn mạnh cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa hiện có trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, các vườn ươm trong nước hiện có chủ yếu tập trung ở Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh. Trong khi đó, ở tỉnh Thừa Thiên Huế chỉ có 04 vườn ươm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, cụ thể là: vườn ươm của Công ty Cổ phần tư vấn và Đầu tư cộng hưởng; Vườn ươm Công nghệ thông tin (Trường Cao đẳng Công nghiệp Huế); Trung tâm khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo (Đại học Huế); Trung tâm hỗ trợ chuyển giao khoa học công nghệ và khởi nghiệp (Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật). Đây là địa chỉ để phát triển ý tưởng kinh doanh, kỹ năng cố vấn khởi nghiệp cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh. Song với số lượng vườn ươm khởi nghiệp hiện có, để các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo biết đến và tham gia vào các vườn ươm khởi nghiệp này là chưa thực sự hiệu quả. Hệ sinh thái khởi nghiệp nói chung và vườn ươm khởi nghiệp nói riêng là một trong những nhân tố quan trọng thúc đẩy các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới phát triển mạnh mẽ và bền vững. Vì vậy, vấn đề đặt ra là cần nhân rộng, phát triển vườn ươm khởi nghiệp và phổ biến rộng rãi đến các doanh nghiệp, trong đó có các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh hiện nay.

Bên cạnh đó, việc triển khai thực hiện hỗ trợ dự án đổi mới công nghệ cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn. Từ đầu năm 2019 đến nay, chỉ có 01 doanh nghiệp đề nghị hỗ trợ dự án cải tiến công nghệ quản lý tiên tiến (ISO 22000). Tuy nhiên, doanh nghiệp này lại không đáp ứng đầy đủ các điều kiện được quy định tại khoản 2, Điều 8 Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của UBND tỉnh nên không nhận được hỗ trợ theo quy định. Cụ thể, khoản 1 và khoản 2 Điều 8 Quyết định này quy định như sau:

“1. Các loại hình công nghệ được hỗ trợ:

a) Công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ sạch thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao theo quy định của Chính phủ.

b) Công nghệ có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển của lĩnh vực, ngành, phát triển khoa học và công nghệ, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2. Điều kiện được hỗ trợ:

Thực hiện đổi mới, cải tiến công nghệ thuộc các loại hình công nghệ quy định tại Khoản 1 Điều này đã được triển khai tại doanh nghiệp và mang lại hiệu quả”.

Như vậy, doanh nghiệp phải có dự án cải tiến mang tính khả thi và hiệu quả thì mới nhận được hỗ trợ dự án cải tiến công nghệ quản lý tiên tiến. Với những ràng buộc về điều kiện nêu trên, các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo sẽ rất khó tiếp cận được sự hỗ trợ về đổi mới công nghệ hiện nay.

Thứ ba là, trong việc tiếp cận, tìm hiểu và nắm bắt được những văn bản pháp luật có liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

Một là, mặc dù đã có nhiều văn bản pháp luật hiện hành hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhưng các doanh nghiệp vẫn chưa chú ý tìm hiểu các văn bản pháp luật cũng như các chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Điều này dẫn đến các doanh nghiệp chưa khai thác và tận dụng hết chính sách hỗ trợ của Nhà nước nói chung và UBND tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng.

Đa số các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo còn rất ít kinh nghiệm trong việc thực hiện các thủ tục hành chính liên quan như các thủ tục thành lập doanh nghiệp, bảo hộ sản phẩm, tài chính,... Khi cần thực hiện các thủ tục hành chính thì doanh nghiệp mới bắt tay vào tìm hiểu về các thủ tục. Thông thường, các doanh nghiệp sẽ tìm đến các văn phòng pháp lý, các trang tư vấn pháp lý của văn phòng luật; song rất ít doanh nghiệp tìm hiểu các văn bản cùng các thông tin trên cổng thông tin điện tử Chính phủ, cổng thông tin điện tử của Ủy ban Nhân dân tỉnh, hay Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh đã được kết nối với Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia. Theo số liệu khảo sát, chỉ có khoảng 20% doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tiếp cận các thông tin hỗ trợ trên cổng thông tin điện

từ Chính phủ, cổng thông tin điện tử của Ủy ban Nhân dân, cổng thông tin khởi nghiệp, còn lại đa số 39% doanh nghiệp tìm hiểu các văn bản pháp luật, chính sách hỗ trợ từ các nguồn khác.

Bên cạnh đó, hiện nay tại các cơ quan đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh đã có hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn miễn phí về các thủ tục hành chính thực hiện trên địa bàn tỉnh, nhưng rất ít doanh nghiệp liên lạc tại các cơ quan để tìm hiểu và thực hiện. Trên tinh thần hỗ trợ cũng như tạo điều kiện cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp sẽ được cấp miễn phí Thẻ điện tử doanh nghiệp và khi thực hiện các thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, doanh nghiệp không phải nộp các giấy tờ đã có dữ liệu mình tại Hệ thống Thông tin doanh nghiệp của tỉnh theo địa chỉ: <https://dkkdcaphuyen.thuathienhue.gov.vn>. Đây là một trong những hỗ trợ của UBND tỉnh giúp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo rút ngắn việc thực hiện trình tự thủ tục hành chính, rất ít các doanh nghiệp thực hiện thủ tục trên thẻ dữ liệu doanh nghiệp cũng như theo dõi các thông tin tại Hệ thống Thông tin doanh nghiệp của Tỉnh.

Doanh nghiệp đang gặp phải những khó khăn tồn tại tại Quyết định 1540/2017/QĐ- UBND và Quyết định 39/2018/QĐ -UBND tỉnh đã quy định về hỗ trợ cho các doanh nghiệp về đào tạo và huấn luyện khởi nghiệp sáng tạo; mở rộng thị trường; thông tin, tư vấn. Đây là những hỗ trợ mang tính tiền đề giúp đỡ cho các doanh nghiệp có thể xây dựng được những phương án cụ thể, phù hợp tháo gỡ những vướng mắc, tồn tại mà đa phần các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đang gặp phải. Tuy nhiên, việc chưa tìm hiểu và tận dụng được các hỗ trợ đã dẫn đến nhiều hệ quả trong giải quyết các tồn tại và khó khăn của doanh nghiệp. Một trong nhiều khó khăn cũng như tồn tại mà các doanh nghiệp đang đối diện đó là về mở rộng thị trường trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp, dẫn đến khó khăn trong việc đưa các thông tin sản phẩm đến thị trường, ảnh hưởng đến doanh số và lợi nhuận của doanh nghiệp.

Ngoài ra, một vấn đề nữa mà doanh nghiệp đang gặp khó khăn đó là về nguồn nhân lực. Hiện nay, nguồn nhân lực đã được qua đào tạo và có năng lực chuyên môn còn rất ít, đặc biệt trong KNĐMST vì đây là một thị trường mới. Do đó, việc đào tạo nguồn nhân lực và nâng cao năng lực chuyên môn cho nhân lực doanh nghiệp là hết sức quan trọng. Đa số các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chỉ được trang bị những kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực mình khởi nghiệp, còn những kiến thức về quản lý doanh nghiệp, khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp chuyên sâu để quản lý điều hành doanh nghiệp

thì vẫn chưa được trang bị đầy đủ. Điều này dẫn đến các doanh nghiệp sẽ gặp khó khăn và lúng túng trong cách điều hành và quản lý nhân sự, không tập trung và khai thác được hết nguồn giá trị của nhân lực văn phòng. Mặc dù đã có văn bản hỗ trợ giúp đỡ cho các doanh nghiệp thông qua các chương trình đào tạo, tập huấn tại các cơ sở vườn ươm tạo tiền đề cho các doanh nghiệp có thể xây dựng được các phương án phù hợp với doanh nghiệp của mình để giải quyết khó khăn về nguồn nhân lực nhưng số lượng doanh nghiệp tham gia các buổi tập huấn còn rất ít. Sở dĩ như vậy là vì các doanh nghiệp ít tham gia tại các vườn ươm tạo, mặc dù biết đến các vườn ươm tạo khởi nghiệp, nhưng các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vẫn không “mặn mà” và ít tham gia tại các khu vườn ươm tạo này.

Bên cạnh đó, việc hỗ trợ thông tin và tư vấn cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo luôn được cập nhật liên tục, giúp cho các doanh nghiệp tiếp cận được những thuận lợi từ những hỗ trợ, giải quyết các khó khăn mà doanh nghiệp đang gặp phải. Điều này đã được quy định cụ thể trong cơ chế và chính sách của Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm tạo điều kiện và hỗ trợ liên tục cho các doanh nghiệp. Tuy nhiên, việc các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chưa chú ý tìm hiểu các văn bản pháp luật đã dẫn đến các doanh nghiệp chưa kịp thời tiếp cận được các thông tin hỗ trợ và tư vấn của tỉnh. Các doanh nghiệp sẽ không nắm bắt kịp thời các hỗ trợ cũng như các thông tin mà doanh nghiệp mình cần. Ngoài ra, việc vận dụng vào trong thực tiễn sẽ không đạt được hiệu quả tối ưu các hỗ trợ. Vì vậy, các văn bản cũng như chính sách hỗ trợ không phát huy hết tối đa điều chỉnh trong thực tiễn.

Có thể nói, việc các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chưa chú trọng tìm hiểu các văn bản pháp luật, cũng như thực hiện pháp luật, dẫn đến các văn bản pháp luật chưa được áp dụng hoàn toàn vào thực tiễn. Việc hỗ trợ các doanh nghiệp giải quyết các khó khăn mà doanh nghiệp đang gặp phải chỉ ở mức thấp, chưa giải quyết triệt để các vấn đề mà doanh nghiệp đang gặp phải, điều này không chỉ các doanh nghiệp khó khăn trong hoạt động mà còn các văn bản vẫn chưa phát huy hết được hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện.

Hai là, các doanh nghiệp vẫn chưa cập nhật liên tục về các văn bản pháp luật hiện hành. Hiện nay, các văn bản pháp luật luôn được cập nhật liên tục để điều chỉnh kịp thời cũng như hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong quá trình hoạt

động và giải quyết các khó khăn mà các doanh nghiệp đang gặp phải²⁹. Tuy nhiên, các doanh nghiệp vẫn chưa cập nhật liên tục các văn bản hiện hành. Đa số các doanh nghiệp vẫn chưa chú trọng việc tìm hiểu pháp luật trong quá trình hoạt động, khi tham gia ký kết thực hiện các giao dịch, hay việc thực hiện pháp luật không tránh khỏi việc các doanh nghiệp sử dụng và thực hiện các văn bản đã hết hiệu lực hoặc các văn bản đã chỉnh sửa một phần, hậu quả dẫn đến việc thực hiện pháp luật gặp khó khăn, phát sinh những hậu quả ngoài ý muốn. Hơn nữa, đa số các doanh nghiệp vẫn chưa có các bộ phận pháp lý chuyên trách về việc cập nhật các văn bản pháp lý liên tục, thực hiện các giấy tờ pháp lý của các doanh nghiệp, dẫn đến mất thời gian để thực hiện các giấy tờ pháp lý, cũng như việc cập nhật các văn bản không được thực hiện một cách nhanh chóng hiệu quả.

Ba là, các văn bản pháp lý quy định về điều kiện hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo khắt khe, ảnh hưởng đến trong quá trình thực hiện hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Cụ thể, tại khoản 3, Điều 13 Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của UBND tỉnh quy định về một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thừa Thiên Huế, ngoài các tiêu chí đáp ứng về các điều kiện cơ bản, các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo còn phải đáp ứng được một trong các tiêu chí sau đây:

- Có sản phẩm sáng tạo, ý tưởng được vào vòng chung kết của các cuộc thi khởi nghiệp sáng tạo được tổ chức trên địa bàn tỉnh hoặc các địa phương khác trên địa bàn toàn quốc (kể cả các cuộc thi từ các vườn ươm doanh nghiệp, câu lạc bộ khởi nghiệp).

- Có sản phẩm sáng tạo, ý tưởng đã qua quá trình tuyển chọn, ươm tạo tại các cơ sở ươm tạo DNNVV (có hợp đồng ươm tạo hoặc Giấy tờ chứng nhận đã qua quá trình tuyển chọn, ươm tạo).

- Có sản phẩm sáng tạo, ý tưởng được các thành viên tại cuộc họp thẩm định liên ngành gồm: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở chuyên ngành liên quan thông qua.

- Có sản phẩm đã được đăng ký và xác nhận của đơn vị có thẩm quyền về xác nhận đăng ký sở hữu trí tuệ theo các hình thức: bằng sáng chế (độc quyền

²⁹ Nguyễn Thị Trà My (Hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp khởi nghiệp hiện nay thực trạng và giải pháp) <http://tuoitrebtq.moj.gov.vn/Pages/chi-tiet-tin.aspx?ItemID=40&l=Traodoinghiencuu>. Truy cập ngày 19/11/2019

sáng chế hoặc độc quyền giải pháp hữu ích); kiểu dáng công nghiệp; thiết kế bố trí.

- Có sản phẩm thuộc danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển theo quy định của Chính phủ.

Như vậy, ngoài các điều kiện cần thì doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cũng cần đáp ứng được một trong các điều kiện ở trên để được hỗ trợ. Tuy nhiên, việc này hết sức khó khăn, bởi lẽ mỗi sản phẩm, mỗi ý tưởng đều dựa trên nhiều yếu tố khác nhau tạo thành, tại các cuộc thi việc lựa chọn các sản phẩm vào vòng chung kết sẽ dựa trên những tiêu chí nhất định, điều này sẽ dẫn tới một số dự án không đạt được những tiêu chí đó sẽ không nhận được hỗ trợ từ phía cơ quan nhà nước và các dự án dễ rơi vào “ngõ cụt” vì thiếu đi một phần hỗ trợ để hoàn thành ý tưởng, sản phẩm được đưa vào thị trường. Hay tại các cơ sở ươm tạo, việc tuyển chọn các sản phẩm sáng tạo và ý tưởng còn chặt chẽ nên đây cũng là một trong những tiêu chí nêu trên rất khó để đáp ứng. Chưa kể ba tiêu chí còn lại mất khá nhiều thời gian, cách thức đạt được để đáp ứng được một trong các điều kiện đủ ở trên. Vì vậy, việc quy định như trên sẽ gây rất nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để nhận được hỗ trợ từ phía các cơ quan nhà nước.

2.2. Những nguyên nhân dẫn đến tồn tại, vướng mắc trong áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Từ những kết quả đạt được cũng như những tồn tại, vướng mắc trong quá trình áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, có thể thấy được một số nguyên nhân dẫn đến tồn tại, vướng mắc trong áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo như sau:

2.2.1. Nguyên nhân từ hệ thống pháp luật

- *Thứ nhất*, chưa đảm bảo tính đồng bộ trong quy định về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo giữa các văn bản quy phạm pháp luật. Cụ thể, trong khi Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 có quy định biện pháp ưu đãi thuế cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, song Nghị định 38/2018/NĐ-CP quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo không quy định chi tiết vấn đề này và hơn nữa, các văn bản pháp luật về thuế cũng không hướng dẫn cụ thể. Có thể nói, chưa có sự thống nhất trong việc quy định các biện pháp ưu đãi thuế cho doanh nghiệp khởi

nghiệp nói chung và cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nói riêng dẫn đến các biện pháp ưu đãi thuế vẫn chưa được rõ ràng và áp dụng hiệu quả.

- *Thứ hai*, các chính sách, các quy định hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đã “cụ thể” nhưng chưa thực sự “chi tiết” như: hỗ trợ về mặt bằng sản xuất, kinh doanh, tham gia mua sắm, cung ứng dịch vụ công, hỗ trợ đào tạo... Các hình thức hỗ trợ chỉ mới dừng lại ở mặt nội dung mà chưa có hướng triển khai chi tiết vào thực tiễn.

- *Thứ ba*, phần lớn các nội dung hỗ trợ này có phạm vi đối tượng rộng, dàn trải và dành cho các DNNVV nói chung, chưa có sự định hướng riêng cho nhóm đối tượng đặc thù, cụ thể là các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- *Thứ tư*, các quy định pháp luật về điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp vẫn còn khá khắt khe dẫn đến nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chưa đáp ứng được. Cụ thể là tại Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của UBND tỉnh quy định về một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thừa Thiên Huế là vẫn bản còn nhiều quy định khắt khe, nhất là đối với việc hỗ trợ trong lĩnh vực khoa học công nghệ, sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ. Như vậy, doanh nghiệp phải có dự án cải tiến mang tính khả thi và hiệu quả thì mới nhận được hỗ trợ dự án cải tiến công nghệ quản lý tiên tiến. Trong khi, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo mới ra đời chưa thể đáp ứng việc đổi mới, cải tiến công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ sạch thuộc danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao ban hành kèm theo Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chuyển giao công nghệ. Quy định pháp luật này là khắt khe đối với những doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo bước đầu hoạt động và phát triển gây ra rất nhiều khó khăn cho doanh nghiệp. Vì vậy, với những ràng buộc về điều kiện nêu trên, các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo sẽ rất khó tiếp cận được sự hỗ trợ về đổi mới công nghệ hiện nay. Điển hình tại tỉnh Thừa Thiên Huế, trong năm 2019 chưa có một doanh nghiệp nào nhận được sự hỗ trợ về đổi mới công nghệ. Có thể nói, pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cần quy định tạo điều kiện thuận lợi hơn giúp cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo bước đầu nhận được sự hỗ trợ để có thể đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh và tạo bước đà quan trọng để phát triển

2.2.2. Nguyên nhân từ phía doanh nghiệp

- *Thứ nhất*, tình trạng các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hiện nay chưa tìm hiểu, chưa nắm rõ các quy định pháp luật nói chung và các quy định

về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp nói riêng vẫn đang diễn ra phổ biến tại các doanh nghiệp trên địa bàn. Từ đó, doanh nghiệp không biết được các loại hỗ trợ mà đáng lý ra doanh nghiệp sẽ được hưởng.

- *Thứ hai*, các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chưa chủ động tiếp cận các thông tin về chính sách hỗ trợ doanh nghiệp từ các kênh thông tin. Do vậy, doanh nghiệp đã phải chịu nhiều bất lợi khi không nắm được thông tin, không tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định để được hưởng hỗ trợ. Chính điều này ít nhiều đã gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và phát triển của doanh nghiệp.

- *Thứ ba*, nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo còn hạn chế về nhân lực và năng lực trong lĩnh vực pháp lý, hay nói cách khác là chưa có bộ phận pháp chế doanh nghiệp trong cơ cấu tổ chức doanh nghiệp. Vì lẽ đó, doanh nghiệp còn gặp khó khăn trong các hoạt động, thủ tục pháp lý cần thiết để nhận được hỗ trợ từ các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp

2.2.3. Nguyên nhân từ phía cơ quan nhà nước

- *Thứ nhất*, các chính sách, các quy định pháp luật về hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đã được ban hành và có hiệu lực thi hành; tuy nhiên, hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định này đến các đối tượng liên quan của cơ quan nhà nước chưa được thực hiện một cách hiệu quả, chưa đến được với các đối tượng được nhận hỗ trợ.

- *Thứ hai*, Cổng thông tin quốc gia về khởi nghiệp đã chính thức ra đời nhưng các nội dung, thông tin và tính liên kết đến các cổng thông tin liên quan còn hạn chế; vẫn thiếu các thông tin liên quan để kết nối các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp và các nhà khởi nghiệp; các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vẫn chưa tiếp cận thông tin chất lượng, kịp thời từ Cổng.

- *Thứ ba*, mặc dù các cơ quan nhà nước đã có sự liên kết, phối hợp với nhau để thực hiện hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tuy nhiên, việc thực hiện còn chưa đồng bộ, đồng nhất khi có các cơ quan đã triển khai thực hiện, nhưng có cơ quan chưa triển khai thực hiện, dẫn đến doanh nghiệp không nắm được các thông tin cũng như thực hiện.

- *Thứ tư*, các vườn ươm khởi nghiệp chưa phát huy hết được các hỗ trợ của mình dành cho các doanh nghiệp. Đa số, các vườn ươm khởi nghiệp chỉ phát triển mạnh tại các thành phố lớn như : Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng, trong khi các thành phố nhỏ chưa được phát triển mạnh, điều đó dẫn đến các hỗ trợ chưa thật sự phát huy hết hiệu quả cũng như hỗ trợ hiệu quả cho các doanh nghiệp.

2.3. Giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Để các chính sách hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được thực hiện một cách hiệu quả, linh hoạt, tạo hành lang pháp lý mạnh mẽ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cũng như giải quyết được tồn tại, vướng mắc và những nguyên nhân dẫn đến tồn tại, vướng mắc trong áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tác giả đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo như sau:

2.3.1. Giải pháp hoàn thiện quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Trong hệ thống pháp luật nước ta hiện nay, các chính sách hỗ trợ Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo mới được hình thành thông qua các quy định tại Luật Hỗ trợ DNNVV và các văn bản dưới luật hướng dẫn. Do đó, các quy định của pháp luật về hỗ trợ Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vẫn còn mới mẻ, chưa rõ ràng và cụ thể. Vì vậy, để bảo đảm cho việc thực hiện chính sách hỗ trợ Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở nước ta được thực hiện tốt hơn, công bằng, công khai, minh bạch và phát huy được vai trò của chính sách hỗ trợ thì Nhà nước cần phải tiếp tục hoàn thiện thống pháp luật về hỗ trợ Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thông qua việc bãi bỏ các quy định chưa phù hợp; khắc phục những điểm bất đồng, chưa thống nhất giữa Luật Hỗ trợ DNNVV và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; hơn thế nữa, Nhà nước còn cần phải có văn bản hướng dẫn đối với những vấn đề mới, chưa được quy định cụ thể, chi tiết.

Từ lý do vừa nêu, tác giả dựa vào những tồn tại trong quy định của pháp luật được nêu ở Mục 1.2.2.2 để đề xuất ba giải pháp sau để hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Những giải pháp hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được trình bày như sau:

Thứ nhất, quy định các điều kiện cần đáp ứng để doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhận được hỗ trợ.

Như tác giả đã trình bày tại Mục Hạn chế của quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam, hiện nay, điều kiện để nhận được hỗ trợ được đề cập tại Luật Hỗ trợ DNNVV năm 2017 là

điều kiện chung, chỉ cần đáp ứng các điều kiện chung thì sẽ nhận được tất cả các loại hỗ trợ. Rõ ràng, quy định này đã tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để tiếp cận các nguồn hỗ trợ. Dù vậy, đây chưa hẳn đã là một giải pháp hữu hiệu. Bởi lẽ, việc hỗ trợ với nhiều nội dung có thể gây ra sự lãng phí nguồn lực. Điển hình như một doanh nghiệp có thể cần sự hỗ trợ về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật,... nhưng chưa hẳn đã cần sự hỗ trợ về tư vấn sở hữu trí tuệ.

Do đó, Luật Hỗ trợ DNNVV và các văn bản hướng dẫn thi hành nó có thể điều chỉnh về điều kiện nhận được hỗ trợ theo hướng quy định về điều kiện hỗ trợ cho từng nhóm nội dung hỗ trợ kết hợp với quy định điều kiện chung cho tất cả các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Với cơ chế quy định từ điều kiện chung đến điều kiện chi tiết sẽ tạo thuận lợi cho việc sàng lọc các đối tượng nhận được hỗ trợ và chọn ra được hỗ trợ phù hợp cho từng doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Từ đó, hỗ trợ được tối đa, trọn vẹn từng nội dung hỗ trợ cho từng doanh nghiệp và nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Thứ hai, cần thay đổi cách thức hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Như đã đề cập tại phần trước, Luật hỗ trợ DNNVV và Nghị định 39/2018/NĐ-CP đang quy định về các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chủ yếu là bằng biện pháp trợ cấp như hỗ trợ chi phí tham gia vào các hợp đồng tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ; hợp đồng tư vấn đề xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; hỗ trợ về chi phí đối với hợp đồng ứng dụng, chuyển giao công nghệ,... Câu hỏi đặt ra là *“Việc hỗ trợ chi phí này sẽ kéo dài được bao lâu?”* *“Hiệu quả nó mang lại có được dài lâu?”*. Phải thừa nhận rằng, việc hỗ trợ các chi phí là để tạo ra đòn bẩy, thúc đẩy và tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gia nhập thị trường trong giai đoạn đầu. Tuy nhiên, cũng cần phải hiểu rõ *“đây chỉ là giải pháp tạm thời”* mà không phải là *“giải pháp lâu dài, bền vững”*.

Như vậy, thay vì tập trung vào các biện pháp hỗ trợ mang tính trợ cấp, phải chăng Nhà nước cần tập trung nguồn lực vào việc hỗ trợ đào tạo chuyên sâu vào các nội dung: Xây dựng, phát triển sản phẩm; phát triển thị trường; kết nối mạng lưới khởi nghiệp; gọi vốn đầu tư, nâng cao năng lực quản lý, điều hành của đội ngũ lãnh đạo doanh nghiệp. Từ đó, giúp cho doanh nghiệp tự tin trong việc gia nhập thị trường do đã có những kiến thức, kỹ năng nhất định;

đồng thời, giảm được gánh nặng tài chính cho Nhà nước vì giảm bớt được các chi phí hỗ trợ mang tính trợ cấp.

Thứ ba, quy định rõ ràng về nội dung hỗ trợ cho đối tượng thụ hưởng gián tiếp trong chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Hỗ trợ DNNVV: “Nhà đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo tại khoản 1 Điều này được miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp có thời hạn đối với thu nhập từ khoản đầu tư vào doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp”. Đây được xem như là một cách thức để thu hút các nhà đầu tư đầu tư vào các Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thông qua các ưu đãi về thuế.

Theo quy định trên, việc xác định các ưu đãi về thuế thu nhập đối với các nhà đầu tư cho Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo lại được thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế. Tuy vậy, do Luật Hỗ trợ DNNVV được ban hành và có hiệu lực sau Luật thuế thu nhập doanh nghiệp nên còn nhiều nội dung mà Luật thuế thu nhập doanh nghiệp vẫn chưa bắt kịp để điều chỉnh. Một trong số các nội dung chưa được cập nhật, điều chỉnh là “ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ khoản đầu tư vào doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo”. Chính vì lẽ đó, nội dung ưu đãi về thuế được nêu tại khoản 3 Điều 18 Luật Hỗ trợ DNNVV mới chỉ dừng lại ở mặt khẩu hiệu, hình thức mà chưa có quy định, cơ chế để được triển khai trên thực tế.

Do đó, các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có liên quan cần phải xem xét, ban hành văn bản quy phạm pháp luật để quy định chi tiết về điều kiện hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, loại ưu đãi thuế, mức ưu đãi thuế và thời hạn được hưởng ưu đãi thuế đối với các nhà đầu tư đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

2.3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Để công tác hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được diễn ra hiệu quả, mang lại những tác động tích cực đối với sự phát triển của doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn thì ngoài việc hoàn thiện hệ thống pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, chúng ta cũng cần phải chú trọng đến công tác nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vào thực tiễn. Qua những tồn tại, hạn chế

như đã nêu tại Mục 2.1.2, Nhóm tác giả xin được đưa ra các giải pháp từ góc độ về phía doanh nghiệp, về phía nhà nước và các giải pháp bổ sung để khắc phục những vướng mắc, tồn tại trong quá trình áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại tỉnh Thừa Thiên Huế, từ đó nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại địa bàn:

2.3.2.1. Về phía doanh nghiệp

Thứ nhất, tiếp cận các nguồn thông tin liên quan đến hỗ trợ cho doanh nghiệp

Bất kỳ hoạt động nào muốn được thực hiện thì chủ thể cần phải có thông tin về hoạt động đó, hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cũng không phải là một ngoại lệ. Để nâng cao hiệu quả của hoạt động áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, điều kiện tiên quyết là các doanh nghiệp phải tiếp cận được nguồn thông tin liên quan đến việc hỗ trợ cho doanh nghiệp. Muốn vậy, doanh nghiệp cần tiến hành:

- Đa dạng hóa các kênh thông tin để cập nhật nội dung các chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên phạm vi cả nước nói chung và địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng. Một số kênh thông tin doanh nghiệp có thể sử dụng để cập nhật thông tin: Cổng thông tin Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Quốc gia; Cổng thông tin điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế; Internet, Báo chí,... Không chỉ dừng lại ở việc tiếp cận thông tin, Doanh nghiệp còn phải xử lý, chọn lọc các nguồn thông tin. Tiếp theo, doanh nghiệp cần đổi chiều xem doanh nghiệp mình có đáp ứng được các điều kiện để nhận các hỗ trợ hay không? Và tiến hành các thủ tục cần thiết để được hưởng hỗ trợ.

- Tham gia vào các Hội nghị, Hội thảo về Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được tổ chức trên địa bàn tỉnh và ở các địa phương khác; tham gia vào các Vườn ươm khởi nghiệp sáng tạo, Khu làm việc chung. Đây cũng là một kênh thông tin hữu hiệu để doanh nghiệp có thể nắm bắt các chính sách hỗ trợ, mở rộng kết nối với các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo khác, tham gia giao lưu, trao đổi để nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

Thứ hai, nắm bắt được các chính sách ưu đãi, hỗ trợ và các quy định pháp luật có liên quan đối với doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Như đã nêu tại nội dung pháp luật về hỗ trợ khởi nghiệp doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, hiện tại, Nhà nước ta đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật về vấn đề hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Hành

động này đã cho thấy được sự quan tâm sâu sắc của Nhà nước đối với các doanh nghiệp khởi nghiệp. Dù vậy, trên thực tế vẫn còn nhiều doanh nghiệp chưa nắm bắt được các quy định có liên quan, chưa nhận thức được các ưu đãi mà Nhà nước dành cho các doanh nghiệp khởi nghiệp. Từ đó, dẫn đến nhiều doanh nghiệp không có cơ hội phát triển.

Việc nắm bắt các quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo giúp doanh nghiệp tận dụng tối đa các hỗ trợ từ Nhà nước. Muốn vậy, doanh nghiệp cần tiến hành:

- Xây dựng bộ phận pháp chế trong doanh nghiệp, bộ phận này sẽ tiến hành tư vấn, tham mưu cho ban lãnh đạo công ty về các chính sách ưu đãi mà doanh nghiệp được hưởng khi là doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Đồng thời, bộ phận này sẽ đảm nhận nhiệm vụ chuẩn bị hồ sơ, giấy tờ và thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến thủ tục để hưởng hỗ trợ. Với đội ngũ cán bộ pháp chế có trình độ chuyên môn, nhiều năm kinh nghiệm thực tiễn sẽ giúp cho doanh nghiệp hạn chế được những tổn thất, rủi ro trong giai đoạn đầu vừa hình thành của doanh nghiệp.

- Hoặc trong trường hợp không tổ chức bộ phận pháp chế trong doanh nghiệp thì doanh nghiệp có thể ký kết hợp đồng với các văn phòng luật sư, các công ty cung cấp dịch vụ pháp lý trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế để làm cố vấn pháp luật thường xuyên của công ty, giúp công ty tiến hành các hoạt động liên quan đến hồ sơ, thủ tục để được tư vấn, hoàn thiện hồ sơ để hưởng các chính sách hỗ trợ.

- Hoặc đối với những DNNVV, không tổ chức bộ phận pháp chế trong doanh nghiệp, cũng không ký kết hợp đồng cố vấn pháp lý tại các công ty luật thì ban lãnh đạo của doanh nghiệp, bộ phận kế toán doanh nghiệp có thể tìm hiểu chính sách pháp luật về chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo qua nhiều kênh thông tin khác nhau: Cổng thông tin Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Quốc gia; Cổng thông tin điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế; Internet, Báo chí,...

2.3.2.2. Về phía cơ quan Nhà nước

Thứ nhất, nâng cao công tác tuyên truyền, hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Để nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, ngoài sự nỗ lực của các doanh nghiệp trong việc tiếp cận các

chính sách hỗ trợ thì sự phối hợp, hỗ trợ của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cũng đóng vai trò rất quan trọng. Một số hoạt động mà các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có thể tiến hành để nâng cao công tác tuyên truyền, hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:

- Tổ chức tiếp xúc với các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế ít nhất 01 lần/quý nhằm giải quyết, xử lý nhanh chóng các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp.

- Xây dựng các Chương trình, chuyên mục với các nội dung liên quan đến chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, định kỳ hàng tháng phát sóng các chuyên mục này trên Đài phát thanh truyền hình tỉnh, trên các cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Tuyên truyền rộng rãi các chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thông qua mạng xã hội Facebook, Website của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ của tỉnh,...

- Tổ chức, mời các chuyên gia đầu ngành tập huấn, trao đổi cùng doanh nghiệp theo chuyên đề mà doanh nghiệp yêu cầu nhằm hỗ trợ đội ngũ lãnh đạo doanh nghiệp nâng cao năng lực trong việc quản lý, hoạch định chiến lược kinh doanh.

- Tiến hành rà soát, lập danh sách các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đáp ứng các điều kiện để hỗ trợ cho các doanh nghiệp này.

Thứ hai, xử lý nghiêm khắc đối với các hành vi gây khó dễ cho doanh nghiệp

Các Sở ban ngành trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế cũng cần phải tăng cường hệ thống kiểm tra, giám sát nội bộ đối với cán bộ, công chức, viên chức để ngăn ngừa và nhanh chóng phát hiện các cán bộ có các hành vi sách nhiễu, gây khó dễ cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện các thủ tục để được hưởng các chính sách hỗ trợ, chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Từ đó, kịp thời đưa ra các biện pháp xử lý đối với những cán bộ này để bảo đảm tính nghiêm minh trong quá trình thực thi pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Hoạt động kiểm tra, giám sát này có thể diễn ra dưới hình thức:

- Các cán bộ trong cơ quan có trách nhiệm trong việc kiểm tra, giám sát lẫn nhau. Thẳng thắn tố giác, phê bình đối với những đồng nghiệp có hành vi cư xử chưa đúng chuẩn mực đối với doanh nghiệp, có những hành vi gây khó khăn cho doanh nghiệp.

- Mở thùng thư góp ý để doanh nghiệp phản hồi về thái độ của cán bộ, công chức Nhà nước; gửi ý kiến đóng góp để hoàn thiện việc đánh giá đối với quá trình làm việc của cán bộ, công chức.

Thứ ba, nâng cao cả về số lượng lẫn chất lượng các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn

Như đã đề cập tại các nội dung trước, tính đến nay, số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế còn khá khiêm tốn. Vì vậy, bên cạnh việc hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hiện có trên địa bàn, lãnh đạo chính quyền địa phương, các sở ban ngành cũng cần triển khai một số nội dung thiết thực để nâng cao số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh. Cụ thể:

- Ủy ban nhân dân tỉnh có chủ trương, chính sách và chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tổ chức các Hội nghị, hội thảo về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Vận động các cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh tham gia để có những hiểu biết nhất định về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, biết được những chính sách ưu đãi mà doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được hưởng. Từ đó, kích thích được sự hình thành và phát triển của các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

- Sở Khoa học và Công nghệ là đơn vị chủ trì, phối hợp với các Sở ban ngành có liên quan để tiến hành tổ chức các cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho các cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó, tiến hành lựa chọn ra các ý tưởng đạt giải để triển khai vào thực tế.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư là đơn vị chủ trì, làm đầu mối để tiến hành phối hợp với các cơ quan liên quan, thực hiện việc liên hệ với các nhà đầu tư thiên thần, các Quỹ để tổ chức Chương trình gọi vốn đầu tư cho các ý tưởng khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh. Từ đó, hình thành nên các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để thực hiện các ý tưởng đó.

- Các Sở ban ngành, các tổ chức kinh tế lớn trên địa bàn phối hợp với nhau hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn như: cung cấp các mentor (cố vấn khởi nghiệp) cho doanh nghiệp; giúp doanh nghiệp xây dựng thương hiệu, đăng ký nhãn hiệu và các văn bằng sáng chế; giúp các doanh nghiệp trở thành doanh nghiệp khoa học công nghệ để nhận các ưu đãi trợ giúp các doanh nghiệp trong việc xây dựng các phương án kinh doanh,...

2.3.2.3. Các giải pháp khác

Thứ nhất, xây dựng và tăng cường hoạt động của các Quỹ đầu tư khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Một trong các nguồn hỗ trợ về vốn, tài chính cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là các Quỹ đầu tư khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Các Quỹ này được hình thành từ vốn đầu tư của các nhà đầu tư thiên thần (các cá nhân, tổ chức kinh tế đầu tư vốn cho Quỹ để hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo). Hiện nay, tỉnh Thừa Thiên Huế đã bước đầu tổ chức hội thảo, hội nghị vận động để lập Quỹ đầu tư khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Thừa Thiên Huế và nhận được sự đón nhận, hỗ trợ của các nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh. Sự ra đời của Quỹ tin chắc sẽ là cơ sở cho các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn.

Tuy nhiên, Quỹ này vẫn chưa được Công bố và chưa đi vào hoạt động. Do đó, các cơ quan trên địa bàn tỉnh cần phải tăng cường đôn đốc để quỹ được thành lập và đi vào hoạt động. Ra sức phấn đấu để Quỹ đầu tư khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh hoạt động có hiệu quả và hỗ trợ được cho các doanh nghiệp khởi nghiệp trên địa bàn.

Thứ hai, hỗ trợ văn phòng làm việc cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Giải pháp này được thực hiện thông qua sự phối hợp của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh với sự chủ trì, chịu trách nhiệm chính của các cơ quan sau:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất và giới thiệu địa điểm thích hợp để nhà đầu tư nghiên cứu, xây dựng không gian làm việc chung. Phấn đấu ít nhất giới thiệu được ít nhất 02 địa điểm mỗi năm cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn. Đồng thời, hỗ trợ chi phí thuê văn phòng làm việc tại các khu làm việc chung cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn.

- Sở Tài chính hỗ trợ chi phí đầu tư, xây dựng, sửa chữa và vận hành các Dự án Khu làm việc chung cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Thứ ba, hỗ trợ đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

- Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hỗ trợ chi phí cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, huấn luyện

khởi nghiệp do các cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tổ chức.

- Tổ chức các cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và hỗ trợ chi phí cho các doanh nghiệp, cá nhân, nhóm cá nhân có các ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo để ươm tạo cho các ý tưởng và hỗ trợ cho sự phát triển của các ý tưởng khởi nghiệp này.

TIÊU KẾT CHƯƠNG 2

Qua quá trình nghiên cứu về thực tiễn áp dụng pháp luật hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và thực tiễn trên địa bàn Tỉnh Thừa Thiên Huế, bài nghiên cứu đã đạt được một số kết quả như sau:

Thứ nhất, bài nghiên cứu đã đưa ra được một số kết quả đạt được trong cả nước nói chung và trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng. Trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, bài nghiên cứu đã đưa ra được những kết quả đạt được trong quá trình thực hiện hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo từ phía cơ quan Nhà nước nói chung và cơ quan địa phương nói riêng.

Thứ hai, bên cạnh những kết quả đạt được bài nghiên cứu cũng đã đưa ra một số tồn tại, vướng mắc hiện nay trong quá trình áp dụng pháp luật hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong thực tiễn.

Thứ ba, từ những hạn chế, vướng mắc trên bài nghiên cứu đã đưa ra được các nguyên nhân dẫn đến tồn tại, vướng mắc trong áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong thực tiễn.

Thứ tư, từ những nguyên nhân trên bài nghiên cứu đã đưa ra được các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

KẾT LUẬN

Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là một mô hình kinh doanh mới, được hình thành và phát triển từ trên những ý tưởng sáng tạo, tạo nên sự khác biệt từ một giá trị tốt hơn từ những thứ đang có sẵn, sử dụng tài sản trí tuệ, ứng dụng công nghệ vào thực hiện cũng như liên kết các hệ sinh thái với nhau hoặc xuất phát từ một mô hình kinh doanh mới. Phát triển ở các phân khúc thị trường mới mang tính đột phá tạo ra một điều mới mà chưa có trên thị trường. Tốc độ tăng trưởng và phát triển rất nhanh chóng so với các mô hình cũ. Là nguồn động lực thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế.

Hiện nay, trên thế giới các quốc gia luôn đẩy mạnh, xây dựng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để tạo thành một hành lang pháp lý chặt chẽ để thúc đẩy và hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới tạo nên riêng và cộng đồng khởi nghiệp nói chung. Điều này, sẽ giúp thúc đẩy nền kinh tế phát triển mạnh mẽ cùng với đó giải quyết được một số vấn đề xã hội hiện nay về việc làm, thu nhập,... Bên cạnh đó, tạo động lực thúc đẩy cho phát triển kinh tế xã hội, tăng trưởng kinh tế, thúc đẩy và lan tỏa khởi nghiệp trong giới trẻ hiện nay.

Kết quả nghiên cứu được từ nghiên cứu đã làm rõ một số vấn đề sau:

Thứ nhất, bài nghiên cứu đã làm rõ được khái niệm, đặc điểm và vai trò của doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, khái niệm hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, vai trò việc hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Việc này, sẽ hiểu đúng và đầy đủ về doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, giúp cho cơ quan Nhà nước có những định hướng đúng trong việc xây dựng các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Thứ hai, bài nghiên cứu cũng đã đưa ra và làm rõ được thực trạng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, những ưu điểm và hạn chế của quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam, việc này sẽ giúp cho cơ quan Nhà nước có những điều chỉnh phù hợp trong các quy định của pháp luật.

Thứ ba, trên cơ sở phạm vi nghiên cứu trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế bài nghiên cứu đã đưa ra được những kết quả đạt được trong quá trình áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của cơ quan

Nhà nước và các cơ quan địa phương. Ngoài ra, bài nghiên cứu cũng đã đưa ra được những tồn tại, vướng mắc trong quá trình hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Từ các vướng mắc, tồn tại bài nghiên cứu cũng đã đưa ra được những nguyên nhân dẫn đến tồn tại, vướng mắc trong áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong thực tiễn. Từ đó đưa ra các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

I. Văn bản pháp luật tham khảo:

1. Quốc Hội, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017
2. Chính Phủ, Nghị định số 39/2018/NĐ-CP: Quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.
3. Chính Phủ, Nghị định số 38/2018/ NĐ-CP: Quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo.
4. Chính Phủ. Nghị quyết số 35/NQ/NĐ-CP: Về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.
5. Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 844/QĐ-TTG: Về việc phê duyệt đề án “ Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”
6. Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Thừa Thiên Huế, Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND: Quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thừa Thiên Huế
7. Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Thừa Thiên Huế, Quyết định số 1540/2017/QĐ-UBND: Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025

II. Tài liệu tham khảo:

8. Thạch Lê Anh (2016) , Quỹ đầu tư mạo hiểm: giải pháp vốn cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, Chủ nhiệm VietNam Silicon Valley.
9. Báo cáo “Nghiên cứu cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp Khởi nghiệp Sáng tạo: Kinh nghiệm quốc tế - Đề xuất giải pháp cho Việt Nam" (VCCT thực hiện 2017).
10. Nguyễn Văn Thịnh (2018), Hoàn thiện hệ thống pháp lý hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương, Hà Nội.
11. Lý Phương Duyên (2018), Chính sách thuế đối với hệ sinh thái khởi nghiệp ở Việt Nam, Học viện tài chính, Hà Nội.
12. Lê Xuân Trường (2018), Ưu đãi thuế đối với các doanh nghiệp khởi nghiệp: Những vấn đề đặt ra, Học viện tài chính, Hà Nội.
13. VCCI (2017) Báo cáo nghiên cứu cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Kinh nghiệm quốc tế - Đề xuất giải pháp cho Việt Nam.
14. Nguyễn Thị Trà My (2019), Hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp khởi nghiệp hiện nay thực trạng và giải pháp.

PHỤ LỤC

1. Mẫu khảo sát : Phiếu khảo sát ý kiến doanh nghiệp.
2. Kết quả khảo sát: Kết quả khảo sát doanh nghiệp



ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN DOANH NGHIỆP

(Dành cho doanh nghiệp)

Kính gửi: Các Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ cho Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên cả nước nói chung và Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng, chúng tôi xin tiến hành khảo sát một vài nội dung cần thiết từ Doanh nghiệp với mục đích lấy số liệu để có cơ sở thực tiễn cho việc hoàn thiện đề tài **“Pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam”**, chúng tôi rất mong nhận được những ý kiến trả lời của Doanh nghiệp trong các câu hỏi dưới đây.

Nội dung khảo sát chỉ được sử dụng cho mục đích nghiên cứu và nâng cao chất lượng, không sử dụng vào những mục đích khác, vậy nên chúng tôi rất mong nhận được sự hỗ trợ và giúp đỡ từ phía Doanh nghiệp.

Trân trọng cảm ơn!

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên doanh nghiệp:
2. Năm thành lập:
3. Mã số thuế:
4. Địa chỉ:
5. Số điện thoại:

B. NỘI DUNG

Chú ý: Quý doanh nghiệp vui lòng khoanh tròn vào đáp án mà quý doanh nghiệp lựa chọn (Trong một số câu hỏi có thể lựa chọn nhiều hơn một đáp án)

Câu 1: Doanh nghiệp có phải là Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo không?

A. Có

B. Không

Câu 2. Ngành nghề kinh doanh chính của doanh nghiệp là?

.....

.....

Câu 3: Doanh nghiệp đã tiếp cận những thông tin hỗ trợ cho Doanh nghiệp từ nguồn nào ?

- A. Thời sự, báo chí, truyền thông,
- B. Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh
- C. Thành viên của các công ty, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, các nhà đầu tư, các quỹ đầu tư.
- D. Các cộng đồng khởi nghiệp, vườn ươm khởi nghiệp.
- E. Những nguồn khác:

Câu 4: Doanh nghiệp được hỗ trợ thủ tục hành chính trong lĩnh vực nào?

- A. Lĩnh vực đăng ký kinh doanh
- B. Lĩnh vực sở hữu trí tuệ
- C. Lĩnh vực tài chính
- D. Lĩnh vực Khoa học – Công nghệ
- E. Lĩnh vực đất đai, mặt bằng sản xuất
- F. Lĩnh vực khác

Câu 5: Doanh nghiệp có gặp khó khăn trong các thủ tục thành lập doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hay không ?

- A. Có
- B. Không

Câu 6. Doanh nghiệp có tiếp cận được các văn bản hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo từ các cơ quan địa phương không ?

- A. Có
- B. Không

Câu 7. Doanh nghiệp có tiếp cận được các hỗ trợ của Nhà nước dành cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo không ?

- A. Có
- B. Không

Câu 8. Trong quá trình hoạt động doanh nghiệp có nhận được các hỗ trợ về mặt tài chính (vốn, ưu đãi về thuế,...) ?

- A. Có
- B. Không

Câu 9. Doanh nghiệp có biết đến vào các vườn ươm khởi nghiệp, hệ sinh thái khởi nghiệp không?

- A. Có
- B. Không

Câu 10. Doanh nghiệp có tham gia vào các cơ sở ươm tạo và khu làm việc chung cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo không?

A. Có

B. Không

Câu 11. Doanh nghiệp có được hỗ trợ về chuyển giao công nghệ hay không?

A. Có

B. Không

Câu 12. Các lợi ích mà doanh nghiệp nhận được từ các chính sách hỗ trợ từ cơ quan Nhà nước đối với các Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo?

Câu 13. Những khó khăn trong quá trình thành lập và hoạt động của doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ?

Câu 14. Theo Doanh nghiệp, Cơ quan Nhà nước cần phải làm gì để nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn?

THỐNG KÊ KHẢO SÁT DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

1	Doanh nghiệp (Địa chỉ, năm thành lập, mã số thuế, địa chỉ, số điện thoại)	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10
2	Công ty Cổ phần Đầu tư và dịch vụ YesHue Năm: 2017 Mã số thuế: 3301608069 Địa chỉ: 75 Lê Duẩn, Phường Phú Xuân, Tp Huế	Có	Sản xuất thực phẩm	B, C	A, B, C	Không	Không	Có Quyết định số: 39/2018/Qđ-Ubnd	Không	Có	Có
3	Công ty TNHH MTV Nghệ thuật Trúc Chi Việt Nam Địa chỉ: 05 Thạch Hãn, phường Thuận Hòa, Tp Huế.	Có	Sáng tạo ra 1 phương thức tranh mới và khai thác. Tên gọi “ Đồ họa Têric Clur	A, D	A	A Nhà nước qua các hội thảo	Không	Chưa có tham khảo	Không có nhu cầu nên không tiếp cận	Có	Không

4	Công ty TNHH SX TM Liên Minh Xanh Địa chỉ: 75 Thạch Hãn, phường Thuận Hòa, Tp Huế	Có	Các sp tinh dầu	B, E	A,B,D	Không	Không	Không	Không	Có	Không
5	Cơ sở sản xuất nón lá Sen Nguyễn Thanh Thảo Năm: 2017 14/67 Trần Quý Khoáng, phường An Hòa, Tp Huế Sddt: 0918189149	Có	Những sản phẩm về Sen: nón lá sen, sen bắt tử, quạt sen, tranh sen	A	A	B	B	Không	Không	Có	Không
6	Trung tâm đào tạo, Tư vấn Giáo dục và Phát triển Toàn Năng Việt. 86 Đặng Thái Thân, Phường Thuận Hòa, Thành phố Huế, Thừa Thiên.	Có	Giáo dục	A, B, C, D	F	Không	Không	Quyết định 39/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Không	Không	Có
7	MXH du lịch hahalolo	Có	Mạng xã hội du lịch	B	A, B	Không	Không	Có	Không	Không	Không

	tầng 10, 48 lý thường kiệt, tp Huế, 0982287041										
8	Công ty TNHH MTV du lịch Tôi Yêu Huế 26 Nguyễn Lương Tịnh, phường An Đông Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế.	Có	Du lịch	B	F	Không	Không	Không	Không	Không	Không
9	Công ty Cổ phần Truyền thông và Công nghệ CYB 26 Nguyễn Đức Tịnh, Tp Huế Năm thành lập: 2019 Đt 0824347878	Có	Truyền thông	E	A	Không	Không	Không	Không	Không	Không
10	General Over View of Huế Lotus Homestay 78 Minh Mạng, Phường Thủy Xuân, Tp Huế Năm thành lập: 2019	Có	Lưu Trú	A, C, D	A, C	Không	Không	Không	Có - Hội liên hiệp phụ nữ Thành phố. Hội phụ nữ Tỉnh	Có	Không

									Hội phụ nữ phường		
11	Công ty TNHH Một thành viên Sản xuất – Thương mại – Dịch vụ Vietnano 61 Lê Đình Thám, Phường Trường An, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	Có	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	B, C, D	B D	Có	Không	Không	Quyết định 39/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Có	Không
12	Công ty TNHH TMDV Du lịch Tâm Bình An 175 Lê Duẩn, Phường Phú Nhuận, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	Có	Du lịch	A, C, D	A, C	Không	Không	Không	Quyết định 39/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Có	Không
13	Công ty Cổ phần Nal Technogiets 09 Trần Quốc Toản, phường Tây Lộc, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	Có	Xuất bản phần mềm	B, C, D	B, D	Có	Không	Không	Không	Không	Không

14	Xây dựng Thương hiệu Home Art 10 Tô Ngọc Vân, Phường Thuận Lộc, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế.	Có	Thiết kế.	A, B, D	A, C	Không	Không	Không	Không	Có	Không
15	Cơ sở sản xuất Nông nghiệp Công nghệ cao Hải Farm 465 Bùi Thị Xuân, phường Đúc, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	Có	Nông Nghiệp	A, B, C, D	A, D	Có	Không	Không	Không	Có	Không
16	Cơ sở sản xuất Hoa giấy Truyền thống Trần Văn Huy Làng Thanh Tiên, Xã Phú Hậu, Huyện Phú Vang, Tỉnh Thừa Thiên Huế	Có	Hoa giấy	B, C, D	A, B	Không	Không	Không	Không	Không	Không
17	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM VĂN HÓA CUNG ĐÌNH TRIỀU	Có	Thực phẩm	B, C, D	B, D	Không	Không	Không	Không	Không	Không

	<p>NGUYỄN - VIỆT NAM</p> <p>Xóm 7, Thôn Lại Thế , Xã Phú Thượng, Huyện Phú Vang, Tỉnh Thừa Thiên Huế</p>										
18	<p>CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ XƯA</p> <p>M52 Khu đô thị mới Đông Nam Thủy An, Phường Thủy Dương, Thị xã Hương Thủy, Thừa Thiên Huế</p>	Có	Sản phẩm dịch vụ	A, C, D	A, D	Không	Không	Không	Không	Có	Không
19	<p>Trang trại Rau sạch Huế - ABS ORGANICE FARM</p> <p>Thôn Diên Đại, Xã Phú Xuân, Huyện Phú Vang, Thừa Thiên Huế</p>	Có	Nông Nghệp	A, C, D	C, D	Không	Không	Có	Không	Không	Không

20	Công ty Cổ phần Phần mềm và Thương mại Điện tử Huế 06 Lê Lợi, phường Vĩnh Ninh, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế.	Có	Phần Mềm	A, B, C, D	A, B, D	CÓ	Không	Không	Không	Không	Không
21	CƠ SỞ SẢN XUẤT HOA GIẤY THANH TIÊN Tỉnh lộ 10, Xã Phú Xuân, Huyện Phú Vang, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	Có	Hoa giấy	B, C, D	A, C, D	Không	Không	Không	Không	Không	Không
22	CƠ SỞ ĐIÊU KHẮC TRE MỸ NGHỆ ĐOÀN MINH CĂN Thôn Dương Nỗ Đông, Xã Phú Dương, Huyện Phú Vang, Tỉnh Thừa Thiên Huế	Có	Tre	A, B, C, D	A, C, D	Không	Không	Không	Không	Không	Không

Câu 11: Lợi ích

- Tiếp cận khách hàng, nhà phân phối dễ dàng hơn.
- Tham gia các cuộc thi khởi nghiệp cấp địa phương và khu vực
- Được sự hỗ trợ tối ưu từ các đài truyền Hình và các anh chị báo chí, thông tin.
- Thủ tục hành chính dễ dàng
- Vay vốn Ưu đãi
- Tham gia các diễn đàn khởi nghiệp, kết nối với cộng đồng khởi nghiệp
- Vay vốn ưu đãi từ các gói hỗ trợ từ các quỹ khởi khởi.

Câu 12: Khó khăn:

- Đẩy sản phẩm đi xa
- Vốn
- Các hoạt động ở Huế còn ít.
- Phát triển thị trường
- Hoàn thiện nhân sự
- Tìm kiếm nhân sự
- Trong quá trình hoạt động, doanh nghiệp sự phát triển theo phương hướng và chỉ tiêu đã đề ra.
- Đa số vốn được đầu tư bởi các Quỹ đầu tư mạo hiểm. Ít tiếp cận vốn nhà nước.
- Khó khăn về nguồn vốn, nhân lực, nguồn khách, marketing, kiến thức quản lý nhân sự và công ty

Câu 13: Kiến nghị:

- Ưu đãi thuế
- Hỗ trợ vốn
- Cần tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi để doanh nghiệp có thể phát triển tốt hơn theo hướng ban đầu
- Cụ thể hóa các chính sách cho từng ưu đãi.
- Rút ngắn các thủ tục vay vốn, điều kiện vay vốn.
- Xét duyệt các đề án nhanh và giải ngân nhanh.